

**TỔNG CÔNG TY TƯ VẤN THIẾT KẾ
GIAO THÔNG VẬN TẢI - CTCP**

**TRANSPORT ENGINEERING
DESIGN INCORPORATED**

Số: 260508.10. /TEDI-CBTT
No.: 260508.10. /TEDI-CBTT

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness**

Hà Nội, ngày 08 tháng 5 năm 2026
Ha Noi, day 08 month 5 year 2026

CÔNG BỐ THÔNG TIN/INFORMATION DISCLOSURE

V/v: Biên bản, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026
Sub: Minutes and Resolutions of the 2026 Annual General Meeting of Shareholders

Kính gửi / To: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước / *The State Securities Commission;*
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội / *Hanoi Stock Exchange;*
- TCT TVTK GTVT-CTCP / *Transport Engineering Design Incorporated.*

- Tên giao dịch/*Trading name:* Tổng công ty Tư vấn thiết kế Giao thông vận tải-CTCP / *Transport Engineering Design Incorporated;*
- Mã chứng khoán/*Securities code:* TED;
- Địa chỉ trụ sở chính/*Address of headoffice:* 278 Tôn Đức Thắng, Ô Chợ Dừa, Hà Nội/ *278 Ton Duc Thang, O Cho Dua, Hanoi;*
- Điện thoại/*Tel:* (84-24).38514431. Fax: (84-24).38514980. Email: *tedi.ctdc@gmail.com.*
- Website: *www.tedi.vn;*
- Người được ủy quyền công bố thông tin/*Persons authorized to disclose information:* Ông Nguyễn Công Tâm/*Mr. Nguyen Cong Tam;*
- Chức vụ tại công ty/*Position in the company:* Trưởng phòng Tổ chức cán bộ - Lao động/*Manager of Human Resource Department;*
- Loại thông tin công bố/*Type of Information:*
 24h; 72h; Yêu cầu/*Request;* Bất thường/*Abnormal;* Định kỳ/*Periodic*

Nội dung công bố thông tin / Contents of information disclosure:

- Biên bản, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 / *Minutes and Resolutions of the 2026 Annual General Meeting of Shareholders*

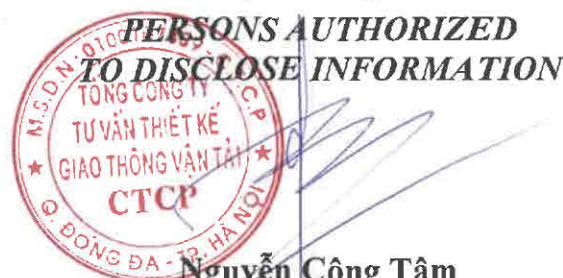
(Chi tiết đính kèm / *Details Attached*)

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thực và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố/*We hereby commit that the information disclosed above is true and take full responsibility to the law for the content of the disclosed information./*

Nơi nhận/Recipients:

- Như trên/As above;
- Lưu/Archived: VT, Tổ CBTT./

NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CBTT



Nguyễn Công Tâm

Số: 14 NQ/TEDI-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 08 tháng 5 năm 2026

NGHI QUYẾT
CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
TỔNG CÔNG TY TƯ VẤN THIẾT KẾ GIAO THÔNG VẬN TẢI - CTCP

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Tư vấn thiết kế Giao thông vận tải - CTCP;

Căn cứ Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty Tư vấn thiết kế Giao thông vận tải - CTCP đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại cuộc họp thường niên năm 2026 tổ chức ngày 08/5/2026;

Căn cứ các Báo cáo hằng năm và Tờ trình của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026;

Căn cứ Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Tổng công ty Tư vấn thiết kế Giao thông vận tải - CTCP ngày 08/5/2026.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua các nội dung sau:

- Báo cáo kết quả hoạt động năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026 của Hội đồng quản trị;
- Báo cáo kết quả hoạt động năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026 của Ban kiểm soát;
- Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025 của Tổng công ty Tư vấn thiết kế Giao thông vận tải - CTCP được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC với một số chỉ tiêu cơ bản sau:

Đơn vị tính: Đồng

TT	Chỉ tiêu	BCTC riêng		BCTC hợp nhất	
		Năm 2024	Năm 2025	Năm 2024	Năm 2025
1	Tổng tài sản	688.380.200.012	912.196.626.560	1.296.530.925.661	1.753.821.129.256
	- Tài sản NH	561.483.921.655	784.060.131.598	1.202.935.012.099	1.665.906.451.610
	- Tài sản DH	126.896.278.357	128.136.494.962	93.595.913.562	87.914.677.646
2	Tổng doanh thu:	678.813.672.084	888.344.782.637	1.370.259.779.171	1.809.723.225.022
	- SXKD chính	654.503.960.449	863.560.100.194	1.362.471.663.279	1.796.371.834.054
	- Tài chính	23.995.074.935	24.555.568.424	7.350.463.514	12.079.608.092
	- TN khác	314.636.700	229.114.019	437.652.378	1.271.782.876
3	LN trước thuế	66.045.019.512	86.177.078.335	110.410.444.887	152.141.758.439
4	LN sau thuế:	56.881.677.844	72.429.629.771	86.840.703.204	120.804.941.243
	- CĐ Cty mẹ	56.881.677.844	72.429.629.771	63.559.079.504	90.383.825.240
	- CĐ ko KS	-	-	23.281.623.700	30.421.116.003
5	Lãi cơ bản/CP	x	x	5.085	7.224
6	Đầu tư TSCĐ	13.917.827.034	6.503.499.630	17.849.625.539	11.563.128.192

4. Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2025 của Công ty mẹ:

- Cổ tức (2.000 đồng/CP):	25.000.000.000 đồng
- Quỹ thưởng NQLDN (5% lợi nhuận sau thuế):	3.621.000.000 đồng
- Quỹ thưởng doanh số bán hàng(5% lợi nhuận sau thuế):	3.621.000.000 đồng
- Quỹ khen thưởng phúc lợi (15% lợi nhuận sau thuế):	10.864.000.000 đồng
- LNST chưa phân phối năm nay:	29.323.629.771 đồng
Cộng:	72.429.629.771 đồng

5. Quyết toán thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2025:

Đơn vị tính: Đồng

TT	Họ và tên	Chức danh	Dự toán được duyệt	Quyết toán năm 2025	Số đã trả năm 2025	Số được quyết toán
I.	Hội đồng quản trị					
1	Phạm Hữu Sơn	Chủ tịch	200,400,000	200,400,000	200,400,000	-
2	Đào Ngọc Vinh	Phó CT	180,000,000	180,000,000	180,000,000	-
3	Đỗ Thị Phương Lan	TV	160,800,000	160,800,000	160,800,000	-
4	Mutsuya MORI	TV	160,800,000	160,800,000	160,800,000	-
5	Nhữ Đình Hòa	TV	160,800,000	160,800,000	160,800,000	-
II.	Ban kiểm soát					
1	Võ Tùng Hưng	TBKS	40,000,000	40,000,000	40,000,000	-
2	Phạm Thị Lan Hương	TBKS	80,000,000	80,000,000	80,000,000	-
3	Ngô Nam Hà	TV	80,400,000	80,400,000	80,400,000	-
4	Phan Lê Bình	TV	80,400,000	80,400,000	80,400,000	-
III	Tổng cộng		1,143,600,000	1,143,600,000	1,143,600,000	-

6. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026:

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Các chỉ tiêu	Số liệu hợp nhất			Trong đó Công ty mẹ		
		TH 2025	KH 2026	Tỷ lệ %	TH 2025	KH 2026	Tỷ lệ %
1	Tổng giá trị tài sản	1.753.821	1.500.000	85,5	912.197	790.000	86,6
2	Tổng doanh thu	1.809.723	1.600.000	88,4	888.345	800.000	90,1
3	Lợi nhuận trước thuế	152.142	130.829	86,0	86.177	80.300	93,2
4	Lợi nhuận sau thuế:	120.805	104.038	86,1	72.430	68.440	94,5
	T/ đó: - CĐ C.ty mẹ	90.384	76.476	84,6	72.430	68.440	94,5
	- CĐ không kiểm soát	30.421	27.562	90,6	-	-	-
5	Lãi cơ bản/Cổ phiếu	7.224	6.000	83,1	x	x	x
6	Đầu tư tài sản cố định	11.563	25.828	223,4	6.503	11.538	177,4

7. Kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2026:

(Theo kết quả SXKD của Công ty mẹ)

- Cổ tức: 2.000 đồng/cổ phiếu.
- Quỹ thưởng HĐQT, BKS, BDH: Doanh nghiệp Loại A không quá 5% LNST, DN Loại B không quá 3% LNST (trong đó 50% thưởng HĐQT - BKS; 50% thưởng Ban TGD, KTT).
- Quỹ thưởng DSBH: Không quá 5% LNST khi Tổng công ty được xếp doanh nghiệp loại A và doanh thu vượt 4 lần vốn chủ sở hữu.

- Quỹ KTPL: Không quá 15% LNST.
- LNST chưa phân phối: phần còn lại.

8. Dự toán Quỹ thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2026:

TT	Chức danh	Số lượng	Hệ số	Số tháng người	Mức thù lao tháng (đ)	Thù lao KH năm (đ)
1	Chủ tịch HĐQT	1	1,0	12	20,300,000	243,600,000
2	PCT HĐQT-TGD	1	0,9	12	18,300,000	219,600,000
3	Thành viên HĐQT	3	0,8	36	16,200,000	583,200,000
4	Trưởng BKS	1	0,6	12	12,200,000	146,400,000
5	Thành viên BKS	2	0,4	24	8,100,000	194,400,000
	Cộng	8		96		1,387,200,000

Thù lao thực tế của thành viên HĐQT, BKS sẽ được điều chỉnh theo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2026 của Công ty mẹ.

9. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Tổng công ty quyết định lựa chọn một trong 03 công ty kiểm toán sau để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026:

- 1) Công ty TNHH Kiểm toán An Việt;
- 2) Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC;
- 3) Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam.

10. Điều chỉnh quyết định đầu tư xây dựng “Dự án Tòa nhà văn phòng, thương mại, dịch vụ số 10 Trung Kính”, có Nghị quyết chi tiết kèm theo.

11. Thông qua định hướng “Chiến lược phát triển Tổng công ty Tư vấn thiết kế Giao thông vận tải-CTCP giai đoạn 2026-2035, tầm nhìn đến năm 2050”, có Nghị quyết chi tiết kèm theo.

Điều 2. Thông qua việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành Ban kiểm soát nhiệm kỳ III (2024-2029) như sau:

1. Miễn nhiệm thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ III (2024-2029) của Tổng công ty Tư vấn thiết kế Giao thông vận tải – CTCP theo Đơn xin miễn nhiệm chức vụ của Bà Phạm Thị Lan Hương;
2. Số lượng bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ III (2024-2029): 01 thành viên.

Điều 3. Thông qua kết quả bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ III (2024-2029) của Tổng công ty Tư vấn thiết kế Giao thông vận tải-CTCP như sau:

1. Ông Ngô Phạm Đức Trình.

Điều 4. Điều khoản thi hành.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Tổng công ty tổ chức triển khai thực hiện và giám sát quá trình thực hiện các nội dung của Nghị quyết theo đúng quy định của Pháp luật và Điều lệ Tổng công ty.

Các ông bà thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành, các cá nhân và đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này phù hợp với quy định của Pháp luật và Điều lệ Tổng công ty.

Điều 5. Hiệu lực thi hành.

Nghị quyết gồm bốn (04) trang được lập bằng tiếng Việt và tiếng Anh có giá trị pháp lý như nhau. Trong trường hợp mâu thuẫn phát sinh hoặc có khác biệt giữa bản tiếng Việt và tiếng Anh thì bản tiếng Việt được ưu tiên lựa chọn để áp dụng, điều chỉnh và giải thích.

Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua toàn văn và có hiệu lực kể từ ngày 08 tháng 5 năm 2026./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Các cổ đông;
- Website TEDI (CBTT);
- Lưu HĐQT

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**



Phạm Hữu Sơn

Số: 14a NQ/TEDI-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 08 tháng 5 năm 2026

NGHỊ QUYẾT

**V/v điều chỉnh quyết định đầu tư xây dựng Dự án
Tòa nhà văn phòng, thương mại, dịch vụ số 10 Trung Kính**

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG TỔNG CÔNG TY TƯ VẤN THIẾT KẾ GIAO THÔNG VẬN TẢI - CTCP

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tổng công ty TVTK GTVT - CTCP;

Căn cứ Nghị quyết số 13a NQ/TEDI-ĐHĐCĐ ngày 08/5/2025 của ĐHĐCĐ về việc quyết định đầu tư xây dựng Dự án Tòa nhà văn phòng, thương mại, dịch vụ số 10 Trung Kính;

Căn cứ Tờ trình số 260410.03/ TTr./TEDI-HĐQT ngày 10/4/2026 của Hội đồng quản trị về điều chỉnh quyết định đầu tư Dự án số Tòa nhà văn phòng, thương mại, dịch vụ số 10 Trung Kính;

Căn cứ Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Tổng công ty Tư vấn thiết kế Giao thông vận tải - CTCP ngày 08/5/2026.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Điều chỉnh quyết định đầu tư xây dựng Dự án Tòa nhà văn phòng, thương mại, dịch vụ số 10 Trung Kính (Hà Nội), cụ thể như sau:

1. Tên nhà đầu tư: Tổng công ty Tư vấn thiết kế Giao thông vận tải – CTCP.
2. Tên dự án đầu tư: Tòa nhà văn phòng, thương mại, dịch vụ số 10 Trung Kính.
3. Mục tiêu đầu tư dự án: Đầu tư xây dựng tòa nhà hỗn hợp thương mại, dịch vụ, văn phòng, trụ sở công ty và kinh doanh bất động sản.
4. Quy mô đầu tư dự án:
 - Tổng diện tích khu đất: 2.581m²
 - Số tầng nổi: 28 tầng, số tầng hầm: 03 tầng
 - Tổng diện tích sàn xây dựng: ~42.880m², trong đó
 - + Tổng diện tích phần hầm: ~6.613,5m²
 - + Tổng diện tích phần nổi: ~36.266,5 m²
 - Tổng chiều cao công trình: ~114,2m
 - Mật độ xây dựng: ~49,9%
 - Hệ số sử dụng đất: ~12,97
5. Tổng vốn đầu tư dự kiến: 874, 923 tỷ đồng, trong đó:

- Vốn tự có của Nhà đầu tư: 175 tỷ đồng
 - Vốn huy động: 699,923 tỷ đồng
6. Thời gian hoạt động dự án: 50 năm kể từ ngày được giao đất, cho thuê đất, chuyển đổi mục đích sử dụng đất.
 7. Địa điểm thực hiện dự án: Ô quy hoạch HH3 (K7-6) QHPK H2-2
 8. Tiến độ thực hiện dự án: Quý II/2025-Quý II/2029.

Điều 2. Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 13a NQ/TEDI-ĐHĐCĐ ngày 08/5/2025 của ĐHĐCĐ.

Giao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát tổ chức thực hiện, giám sát tuân thủ các quy định hiện hành của pháp luật và của Tổng công ty.

Điều 3. Nghị quyết gồm hai (02) trang được lập bằng tiếng Việt và tiếng Anh có giá trị pháp lý như nhau. Trong trường hợp mâu thuẫn phát sinh hoặc có khác biệt giữa bản tiếng Việt và tiếng Anh thì bản tiếng Việt được ưu tiên lựa chọn để áp dụng, điều chỉnh và giải thích.

Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua toàn văn và có hiệu lực kể từ ngày 08 tháng 5 năm 2026./.

Nơi nhận:

- Như điều 2;
- Cổ đông TEDI;
- Website TEDI;
- Lưu VT, ĐHĐCĐ.



**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**



Phạm Hữu Sơn

Số: 14b NQ/TEDI-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 08 tháng 5 năm 2026

NGHỊ QUYẾT

**V/v định hướng Chiến lược phát triển Tổng công ty Tư vấn thiết kế
Giao thông vận tải-CTCP giai đoạn 2026-2035, tầm nhìn đến năm 2050**

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG TỔNG CÔNG TY TƯ VẤN THIẾT KẾ GIAO THÔNG VẬN TẢI - CTCP

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tổng công ty TVTK GTVT - CTCP;

Căn cứ Tờ trình số 260410.04/ TTr./TEDI-HĐQT ngày 10/4/2026 của Hội đồng quản trị về định hướng Chiến lược phát triển Tổng công ty Tư vấn thiết kế Giao thông vận tải-CTCP giai đoạn 2026-2035, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Tổng công ty Tư vấn thiết kế Giao thông vận tải - CTCP ngày 08/5/2026.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua định hướng “Chiến lược phát triển Tổng công ty Tư vấn thiết kế Giao thông vận tải-CTCP giai đoạn 2026-2035, tầm nhìn đến năm 2050”, cụ thể như sau:

I. SỨ MỆNH, TẦM NHÌN VÀ GIÁ TRỊ CỐT LÕI

- Sứ mệnh:** “Khởi tạo giá trị bền vững của mỗi công trình xây dựng”
- Tầm nhìn:** “Giữ vững vị trí tư vấn xây dựng hàng đầu Việt Nam, vươn tầm khu vực và quốc tế”
- Giá trị cốt lõi:** “Độc lập - Sáng tạo - Trung thực - Trách nhiệm”.

II. MỤC TIÊU CHIẾN LƯỢC

II.1. Mục tiêu tổng quát.

Giữ vững vị thế doanh nghiệp tư vấn hạ tầng giao thông hàng đầu Việt Nam, xây dựng thương hiệu có uy tín ở khu vực và quốc tế. Từng bước mở rộng các lĩnh vực tư vấn đầu tư, tư vấn phát triển, đầu tư kết cấu hạ tầng GTVT, công nghiệp, văn phòng và các ngành nghề tiềm năng khác.

II.2. Mục tiêu cụ thể.

- Về vị thế và thị trường:
 - TOP 1 tư vấn hạ tầng giao thông vận tải Việt Nam về cả tiêu chí doanh thu và số lượng dự án lớn, trọng điểm, áp dụng công nghệ tiên tiến lần đầu.
 - Dẫn đầu về khảo sát, thiết kế công trình đường sắt tốc độ cao và Metro tại các đô thị.
 - Phần đầu tối thiểu 30% thị phần hạ tầng giao thông vận tải sử dụng ngân sách Nhà nước và Nhà đầu tư tư nhân lớn.

2. Về sản phẩm và dịch vụ:
 - 1) 100% dự án tư vấn thiết kế áp dụng các tiêu chuẩn kỹ thuật cao và quy trình BIM.
 - 2) Từng bước mở rộng các lĩnh vực tư vấn đầu tư, tư vấn phát triển, đầu tư kết cấu hạ tầng GTVT, công nghiệp, văn phòng. Phân đầu phát triển tối thiểu 03 sản phẩm hoặc dịch vụ mới phù hợp với năng lực của TEDI.
 - 3) Tỷ lệ hài lòng khách hàng $\geq 95\%$ trên tất cả các sản phẩm, dịch vụ.
3. Về con người và tổ chức:
 - 1) Tăng quy mô nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu tăng trưởng sản xuất kinh doanh, phát triển ngành nghề
 - 2) Phân đầu hàng năm tối thiểu 80% người lao động được đào tạo và nhân sự chủ chốt đạt tối thiểu 90%.
 - 3) Tốc độ tăng năng suất lao động tăng cao hơn tốc độ tăng trưởng doanh thu.
 - 4) Tốc độ tăng thu nhập thực tế của người lao động cao hơn tỷ lệ lạm phát và thuộc nhóm dẫn đầu thị trường tư vấn hạ tầng GTVT.
4. Về công nghệ và đổi mới:
 - 1) 100% quy trình thiết kế và giám sát được số hóa.
 - 2) Ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong công tác quản lý và sản xuất.
 - 3) Áp dụng ít nhất 5 giải pháp đổi mới công nghệ mỗi năm.
 - 4) Tích hợp AI và Big Data trong các dự án trọng điểm.
5. Về phát triển bền vững:
 - 1) Giảm thiểu lượng tiêu thụ giấy và năng lượng thông qua chuyển đổi số hoàn toàn quy trình nội bộ.
 - 2) Áp dụng tiêu chí xanh và bền vững trong công tác sản xuất kinh doanh.
 - 3) Giảm phát thải carbon trong các hoạt động sản xuất kinh doanh.
 - 4) Hỗ trợ các dự án cộng đồng hoặc giáo dục liên quan hạ tầng và giao thông mỗi năm.
6. Về đầu tư:
 - 1) Hoàn thành Dự án đầu tư xây dựng tại khu đất số 10 Trung Kính và nghiên cứu đầu tư tại các khu đất khác;
 - 2) Tham gia hoạt động đầu tư lĩnh vực khác phù hợp với năng lực của TEDI.
 - 3) Các khoản đầu tư của TEDI phải được thẩm định kỹ lưỡng, ngưỡng chấp nhận rủi ro ở mức thấp.
 - 4) Tăng hiệu quả đầu tư và khai thác tài sản trên đất.
7. Về tăng trưởng kinh doanh:
 - 1) Doanh thu lĩnh vực tư vấn hạ tầng GTVT
 - Tốc độ tăng trưởng doanh thu: Theo mục tiêu tăng trưởng kinh tế Việt Nam giai đoạn 2026-2035, cụ thể:
 - + Giai đoạn 2026-2030: 10%/năm.
 - + Giai đoạn 2031-2035: 7%-8%/năm.
 - Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên doanh thu: Không thấp hơn 6,5%.

2) Doanh thu từ các hoạt động khác:

- Doanh thu hoạt động đầu tư:
 - + Đầu tư vào công ty con: Tăng 10%/năm.
 - + Dự án đầu tư bất động sản: có doanh thu bắt đầu từ năm 2030.
- Tư vấn phát triển: Phần đầu tối thiểu 03 dự án.
- Các lĩnh vực tiềm năng khác: Hỗ trợ ngành nghề chính có hiệu quả, đảm bảo mục tiêu tăng trưởng doanh thu.

8. Về vốn:

- 1) Vốn điều lệ Tổng công ty: Trường hợp tăng vốn điều lệ, sử dụng nguồn lợi nhuận sau thuế chưa phân phối theo phương thức trả cổ tức bằng cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu.
- 2) Vốn điều lệ Công ty con: Trường hợp tăng vốn điều lệ, sử dụng nguồn lợi nhuận sau thuế chưa phân phối theo phương thức trả cổ tức bằng cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu và/hoặc theo phương thức huy động vốn từ các cổ đông hiện hữu.

Điều 2. Giao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát tổ chức thực hiện, giám sát tuân thủ các quy định hiện hành của pháp luật và của Tổng công ty.

Điều 3. Nghị quyết gồm ba (03) trang được lập bằng tiếng Việt và tiếng Anh có giá trị pháp lý như nhau. Trong trường hợp mâu thuẫn phát sinh hoặc có khác biệt giữa bản tiếng Việt và tiếng Anh thì bản tiếng Việt được ưu tiên lựa chọn để áp dụng, điều chỉnh và giải thích.

Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua toàn văn và có hiệu lực kể từ ngày 08 tháng 5 năm 2026./.

Nơi nhận:

- Như điều 2;
- Cổ đông TEDI;
- Website TEDI;
- Lưu VT, ĐHQĐ.



TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CHỦ TỌA ĐẠI HỘI



Phạm Hữu Sơn

Số: 14-BB/TEDI-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 08 tháng 5 năm 2026

BIÊN BẢN

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Tổng công ty Tư vấn thiết kế Giao thông vận tải - CTCP

Hôm nay, vào hồi 9h00 ngày 08 tháng 5 năm 2026, tại Trụ sở Tổng công ty Tư vấn thiết kế Giao thông vận tải - CTCP (sau đây viết tắt là TEDI), số 278 phố Tôn Đức Thắng – phường Hàng Bột - quận Đống Đa - TP Hà Nội, đã diễn ra cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của TEDI (sau đây viết tắt là Đại hội).

I. THÔNG TIN VỀ DOANH NGHIỆP:

1. Tên doanh nghiệp: Tổng công ty Tư vấn thiết kế Giao thông vận tải – CTCP;
2. Tên tiếng Anh: Transport Engineering Design Incorporated;
3. Tên viết tắt: TEDI;
4. Mã số doanh nghiệp: 0100107839. Ngày cấp: 03/06/2014;
Nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội;
5. Mã chứng khoán: TED;
6. Trụ sở chính: 278 Tôn Đức Thắng - Hàng Bột - Đống Đa - Hà Nội.

II. THÀNH PHẦN MỜI HỌP.

1. Cổ đông của TEDI: 204 cổ đông, đại diện cho 12.500.000 cổ phần có quyền biểu quyết;
2. Đại diện HĐQT TEDI, OCG, R1F, TVP;
3. Đại diện Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC.

III. NỘI DUNG VÀ DIỄN BIẾN ĐẠI HỘI.

1. Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu, Đoàn Chủ tọa, Ban Kiểm tra tư cách cổ đông:

Bà Nguyễn Như Lam, thay mặt Ban tổ chức tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu, giới thiệu Đoàn Chủ tọa và Ban Kiểm tra tư cách cổ đông:

a) Đoàn chủ tọa Đại hội gồm 03 người:

- | | |
|--|--------------------|
| - Ông Phạm Hữu Sơn - Chủ tịch HĐQT | - Chủ tọa Đại hội; |
| - Ông Đào Ngọc Vinh - Phó Chủ tịch HĐQT, TGD | - Thành viên |
| - Bà Đỗ Thị Phương Lan - Thành viên HĐQT | - Thành viên |

b) Ban Kiểm tra tư cách cổ đông gồm 03 người:

- | | |
|---|--------------|
| - Ông Ngô Nam Hà – Thành viên BKS, Phó phòng QLKD | - Trưởng ban |
| - Ông Lê Tiến Lộc – Phó phòng TCKT | - Thành viên |
| - Bà Nguyễn Thị Minh Hương - Chuyên viên P. TCCB-LĐ | - Thành viên |

2. Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông:

Ông Ngô Nam Hà – Trưởng ban kiểm tra tư cách cổ đông, công bố Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông trước khi khai mạc Đại hội:

- Tổng số cổ đông của TEDI: 204 cổ đông. Tổng số cổ phần là: 12.500.000 cổ phần.
- Tổng số cổ đông được mời tham dự Đại hội: 204 cổ đông, đại diện cho 100% cổ phần có quyền biểu quyết.
- Tổng số cổ đông tham dự Đại hội: 59 cổ đông (42 cổ đông tham dự trực tiếp và 17 cổ đông ủy quyền dự họp), đại diện cho quyền sở hữu: 11.355.880 cổ phần, bằng 90,85% số lượng cổ phần có quyền biểu quyết của TEDI.

Căn cứ quy định của Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 và Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của TEDI, cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của TEDI là hợp pháp, hợp lệ và đủ điều kiện để tiến hành.

(Có Biên bản Kiểm tra tư cách cổ đông kèm theo)

3. Khai mạc Đại hội

Ông Phạm Hữu Sơn – Chủ tịch HĐQT TEDI khai mạc Đại hội.

4. Thông qua các nội dung Đại hội:

Bà Đỗ Thị Phương Lan, thay mặt Đoàn Chủ tọa Đại hội thông qua các nội dung sau:

(1) Chủ tọa Đại hội chỉ định Ban Thư ký Đại hội gồm 2 người:

- Ông Nguyễn Công Tâm – Trưởng phòng TCCB-LĐ- Trưởng Ban thư ký
- Bà Trần Thị Thu Hương – Thành viên thường trực TGV HĐQT - Thành viên

(2) Đại hội đã tiến hành biểu quyết thông qua Chương trình làm việc bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết gồm các nội dung sau:

- Báo cáo hoạt động của HĐQT;
- Tờ trình của HĐQT về các nội dung biểu quyết tại Đại hội gồm: (1) Báo cáo của Hội đồng quản trị; (2) Báo cáo tài chính năm 2025; (3) Phân phối LNST năm 2025; (4) Quyết toán thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2025; (5) Kế hoạch SXKD năm 2026; (6) Kế hoạch phân phối LNST năm 2026; (7) Dự toán thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2026.
- Tờ trình của HĐQT về điều chỉnh quyết định đầu tư Dự án số 10 Trung Kính.
- Tờ trình của HĐQT về định hướng Chiến lược phát triển Tổng công ty Tư vấn thiết kế Giao thông vận tải-CTCP giai đoạn 2026-2035, tầm nhìn đến năm 2050.
- Tờ trình của HĐQT về miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ III (2024-2029) và thông qua danh sách ứng viên bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ III (2024-2029)
- Báo cáo hằng năm của Ban kiểm soát về kết quả hoạt động năm 2025, kế hoạch hoạt động năm 2026
- Tờ trình của BKS về danh sách các công ty thực hiện kiểm toán BCTC năm 2026.

*Kết quả biểu quyết: 100% tổng số cổ phần tham dự có quyền biểu quyết tán thành.
0% tổng số cổ phần tham dự có quyền biểu quyết không tán thành và không có ý kiến khác.*

(3) Đại hội đã tiến hành biểu quyết thông qua Quy chế làm việc của Đại hội bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết:

*Kết quả biểu quyết: 100% tổng số cổ phần tham dự có quyền biểu quyết tán thành.
0% tổng số cổ phần tham dự có quyền biểu quyết không tán thành và không có ý kiến khác.*

(4) Đại hội đã tiến hành biểu quyết thông qua Quy chế bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ III (2024-2029) bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết:

*Kết quả biểu quyết: 100% tổng số cổ phần tham dự có quyền biểu quyết tán thành.
0% tổng số cổ phần tham dự có quyền biểu quyết không tán thành và không có ý kiến khác.*

(5) Đoàn Chủ tọa đã giới thiệu và Đại hội đã tiến hành biểu quyết thông qua bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết Ban Bầu cử - Kiểm phiếu gồm 07 người, cụ thể:

- | | |
|-------------------------|---------------|
| 1) Ông Võ Hoàng Hà | - Trưởng ban; |
| 2) Ông Vũ Thành Trung | - Thành viên; |
| 3) Ông Trần Huy Tuấn | - Thành viên; |
| 4) Ông Nguyễn Minh Tùng | - Thành viên. |
| 5) Ông Bùi Xuân Hạnh | - Thành viên. |

6) Ông Lê Tiến Lộc - Thành viên.

7) Ông Phạm Minh Giang - Thành viên.

Kết quả biểu quyết: 100% tổng số cổ phần tham dự có quyền biểu quyết tán thành. 0% tổng số cổ phần tham dự có quyền biểu quyết không tán thành và không có ý kiến khác.

5. Báo cáo số 260410.01 BC/TEDI-HĐQT ngày 10/4/2026 của Hội đồng quản trị:

Đại hội đã nghe Ông Phạm Hữu Sơn- Chủ tịch HĐQT, thay mặt Đoàn Chủ tọa Đại hội trình bày Báo cáo số 260410.01 BC/TEDI-HĐQT ngày 10/4/2026 của Hội đồng quản trị Tổng công ty về kết quả hoạt động của HĐQT, kết quả giám sát hoạt động của Ban điều hành năm 2025, kế hoạch hoạt động của HĐQT năm 2026.

6. Tờ trình số 260410.02 TTr./TEDI-HĐQT ngày 10/4/2026 của Hội đồng quản trị:

Đại hội đã nghe Ông Đào Ngọc Vinh- Phó Chủ tịch HĐQT, thay mặt Đoàn Chủ tọa Đại hội trình bày Tờ trình số 260410.02 TTr./TEDI-HĐQT ngày 10/4/2026 của HĐQT về các nội dung trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua, gồm:

(1) Báo cáo của Hội đồng quản trị:

- Báo cáo số 260410.01 BC/TEDI-HĐQT ngày 10/4/2026 đã trình Đại hội.

(2) Báo cáo tài chính năm 2025:

Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025 của Tổng công ty TVTK GTVT - CTCP (TEDI) được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC, trong đó một số chỉ tiêu cơ bản như sau:

TT	Chỉ tiêu	BCTC riêng		BCTC hợp nhất	
		Năm 2024	Năm 2025	Năm 2024	Năm 2025
1	Tổng tài sản	688.380.200.012	912.196.626.560	1.296.530.925.661	1.753.821.129.256
	- Tài sản NH	561.483.921.655	784.060.131.598	1.202.935.012.099	1.665.906.451.610
	- Tài sản DH	126.896.278.357	128.136.494.962	93.595.913.562	87.914.677.646
2	Tổng doanh thu:	678.813.672.084	888.344.782.637	1.370.259.779.171	1.809.723.225.022
	- SXKD chính	654.503.960.449	863.560.100.194	1.362.471.663.279	1.796.371.834.054
	- Tài chính	23.995.074.935	24.555.568.424	7.350.463.514	12.079.608.092
	- TN khác	314.636.700	229.114.019	437.652.378	1.271.782.876
3	LN trước thuế	66.045.019.512	86.177.078.335	110.410.444.887	152.141.758.439
4	LN sau thuế:	56.881.677.844	72.429.629.771	86.840.703.204	120.804.941.243
	- CĐ Cty mẹ	56.881.677.844	72.429.629.771	63.559.079.504	90.383.825.240
	- CĐ ko KS	-	-	23.281.623.700	30.421.116.003
5	Lãi cơ bản/CP	x	x	5.085	7.224
6	Đầu tư TSCĐ	13.917.827.034	6.503.499.630	17.849.625.539	11.563.128.192

(3) Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2025:

Căn cứ Báo cáo tài chính riêng năm 2025 đã được kiểm toán, phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2025 như sau:

TT	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)	Tỷ lệ %	Ghi chú
I.	Vốn điều lệ	125.000.000.000		
II.	Số cổ phần	12.500.000	100%	
	Số cổ phần đang lưu hành	12.500.000	100%	
III.	Tổng lợi nhuận trước thuế	86.177.078.335		
IV.	Chi phí thuế TNDN hiện hành	13.747.448.564		

TT	Chi tiêu	Số tiền (đồng)	Tỷ lệ %	Ghi chú
V.	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	0		
VI.	Lợi nhuận sau thuế	72.429.629.771	100,00%	
1	Cổ tức (2.000đ/CP x 12.500.000CP)	25.000.000.000	34,52%	
2	Quỹ thưởng HĐQT, BKS, Ban QLĐH	3.621.000.000	5,00%	
	Trong đó :			
	- Thưởng HĐQT, BKS (50%)	1.810.500.000		
	- Thưởng Ban điều hành (50%)	1.810.500.000		
3	Quỹ thưởng Doanh số bán hàng	3.621.000.000	5,00%	
4	Quỹ Khen thưởng phúc lợi	10.864.000.000	15,00%	
5	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	29.323.629.771	40,48%	

(4) Quyết toán tiền lương, thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2025:

Quyết toán Quỹ thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2025 là 1.143.600.000 đồng theo đúng dự toán được ĐHCĐ năm 2025 phê duyệt, cụ thể như sau:

TT	Họ và tên	Chức danh	Dự toán được duyệt	Quyết toán năm 2025	Số đã trả năm 2025	Số được quyết toán
I.	Hội đồng quản trị					
1	Phạm Hữu Sơn	Chủ tịch	200,400,000	200,400,000	200,400,000	-
2	Đào Ngọc Vinh	Phó CT	180,000,000	180,000,000	180,000,000	-
3	Đỗ Thị Phương Lan	TV	160,800,000	160,800,000	160,800,000	-
4	Mutsuya MORI	TV	160,800,000	160,800,000	160,800,000	-
5	Nhữ Đình Hòa	TV	160,800,000	160,800,000	160,800,000	-
II.	Ban kiểm soát					
1	Võ Tùng Hưng	TBKS	40,000,000	40,000,000	40,000,000	-
2	Phạm Thị Lan Hương	TBKS	80,000,000	80,000,000	80,000,000	-
3	Ngô Nam Hà	TV	80,400,000	80,400,000	80,400,000	-
4	Phan Lê Bình	TV	80,400,000	80,400,000	80,400,000	-
III	Tổng cộng		1,143,600,000	1,143,600,000	1,143,600,000	-

(5) Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026:

TT	Các chỉ tiêu	Số liệu hợp nhất			Trong đó Công ty mẹ		
		TH 2025	KH 2026	Tỷ lệ %	TH 2025	KH 2026	Tỷ lệ %
1	Tổng giá trị tài sản	1.753.821	1.500.000	85,5	912.197	790.000	86,6
2	Tổng doanh thu	1.809.723	1.600.000	88,4	888.345	800.000	90,1
3	Lợi nhuận trước thuế	152.142	130.829	86,0	86.177	80.300	93,2
4	Lợi nhuận sau thuế:	120.805	104.038	86,1	72.430	68.440	94,5
	T/ đó: - CĐ C.ty mẹ	90.384	76.476	84,6	72.430	68.440	94,5
	- CĐ không kiểm soát	30.421	27.562	90,6	-	-	-
5	Lãi cơ bản/Cổ phiếu	7.224	6.000	83,1	x	x	x
6	Đầu tư tài sản cố định	11.563	25.828	223,4	6.503	11.538	177,4

(6) Kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2026:

(Theo kết quả SXKD của Công ty mẹ)

- Cổ tức: 2.000 đồng/cổ phiếu.
- Quỹ thưởng HĐQT, BKS, BDH: Doanh nghiệp Loại A không quá 5% LNST, DN Loại B không quá 3% LNST (trong đó 50% thưởng HĐQT - BKS; 50% thưởng Ban TGD, KTT).
- Quỹ thưởng DSBH: Không quá 5% LNST khi Tổng công ty được xếp doanh nghiệp loại A và doanh thu vượt 4 lần vốn chủ sở hữu.
- Quỹ KTPL: Không quá 15% LNST.
- LNST chưa phân phối: phần còn lại.

(7) Dự toán thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2026:

TT	Chức danh	Số lượng	Hệ số	Số tháng người	Mức thù lao tháng (đ)	Thù lao KH năm (đ)
1	Chủ tịch HĐQT	1	1,0	12	20,300,000	243,600,000
2	PCT HĐQT-TGD	1	0,9	12	18,300,000	219,600,000
3	Thành viên HĐQT	3	0,8	36	16,200,000	583,200,000
4	Trưởng BKS	1	0,6	12	12,200,000	146,400,000
5	Thành viên BKS	2	0,4	24	8,100,000	194,400,000
	Cộng	8		96		1,387,200,000

7. Tờ trình số 260410.03 TTr./TEDI-HĐQT ngày 10/4/2026 của Hội đồng quản trị về điều chỉnh quyết định đầu tư Dự án Tòa nhà văn phòng, thương mại, dịch vụ số 10 Trung Kính:

Đại hội đã nghe Ông Đào Ngọc Vinh – Phó chủ tịch HĐQT, thay mặt Đoàn Chủ tọa Đại hội trình bày Tờ trình số 260410.03 TTr./TEDI-HĐQT ngày 10/4/2026 của HĐQT về điều chỉnh quyết định đầu tư Dự án số Tòa nhà văn phòng, thương mại, dịch vụ số 10 Trung Kính, cụ thể như sau:

- (1) Tên nhà đầu tư: Tổng công ty Tư vấn thiết kế Giao thông vận tải – CTCP
- (2) Tên dự án đầu tư: Tòa nhà văn phòng, thương mại, dịch vụ số 10 Trung Kính
- (3) Mục tiêu đầu tư dự án: Đầu tư xây dựng tòa nhà hỗn hợp thương mại, dịch vụ, văn phòng, trụ sở công ty và kinh doanh bất động sản.
- (4) Quy mô đầu tư dự án:
 - Tổng diện tích khu đất: 2.581m²
 - Số tầng nổi: 28 tầng, số tầng hầm: 03 tầng
 - Tổng diện tích sàn xây dựng: ~42.880m², trong đó
 - + Tổng diện tích phần hầm: ~6.613,5m²
 - + Tổng diện tích phần nổi: ~36.266,5 m²
 - Tổng chiều cao công trình: ~114,2m
 - Mật độ xây dựng: ~49,9%
 - Hệ số sử dụng đất: ~12,97%
- (5) Tổng vốn đầu tư dự kiến: 874, 923 tỷ đồng, trong đó:
 - Vốn tự có của Nhà đầu tư: 175 tỷ đồng
 - Vốn huy động: 699,923 tỷ đồng
- (6) Thời gian hoạt động dự án: 50 năm kể từ ngày được giao đất, cho thuê đất, chuyển đổi mục đích sử dụng đất.
- (7) Địa điểm thực hiện dự án: Ô quy hoạch HH3 (K7-6) QHPK H2-2
- (8) Tiến độ thực hiện dự án: Quý II/2025-Quý II/2029.

8. Tờ trình số 260410.04 TTr./TEDI-HĐQT ngày 10/4/2026 của Hội đồng quản trị về định hướng Chiến lược phát triển Tổng công ty Tư vấn thiết kế Giao thông vận tải-CTCP giai đoạn 2026-2035, tầm nhìn 2050

Đại hội đã nghe Ông Đào Ngọc Vinh – Phó chủ tịch HĐQT, thay mặt Đoàn Chủ tọa Đại hội trình bày Tờ trình số 260410.04 TTr./TEDI-HĐQT ngày 10/4/2026 của HĐQT về định hướng Chiến lược phát triển Tổng công ty Tư vấn thiết kế Giao thông vận tải-CTCP giai đoạn 2026-2035, tầm nhìn 2050, cụ thể như sau:

I. SỨ MỆNH, TẦM NHÌN VÀ GIÁ TRỊ CỐT LÕI

1. **Sứ mệnh:** “Khởi tạo giá trị bền vững của mỗi công trình xây dựng”
2. **Tầm nhìn:** “Giữ vững vị trí tư vấn xây dựng hàng đầu Việt Nam, vươn tầm khu vực và quốc tế”
3. **Giá trị cốt lõi:** “Độc lập - Sáng tạo - Trung thực - Trách nhiệm”.

II. MỤC TIÊU CHIẾN LƯỢC

II.1. Mục tiêu tổng quát.

Giữ vững vị thế doanh nghiệp tư vấn hạ tầng giao thông hàng đầu Việt Nam, xây dựng thương hiệu có uy tín ở khu vực và quốc tế. Từng bước mở rộng các lĩnh vực tư vấn đầu tư, tư vấn phát triển, đầu tư kết cấu hạ tầng GTVT, công nghiệp, văn phòng và các ngành nghề tiềm năng khác.

II.2. Mục tiêu cụ thể.

1. Về vị thế và thị trường:
 - 1) TOP 1 tư vấn hạ tầng giao thông vận tải Việt Nam về cả tiêu chí doanh thu và số lượng dự án lớn, trọng điểm, áp dụng công nghệ tiên tiến lần đầu.
 - 2) Dẫn đầu về khảo sát, thiết kế công trình đường sắt tốc độ cao và Metro tại các đô thị.
 - 3) Phần đầu tối thiểu 30% thị phần hạ tầng giao thông vận tải sử dụng ngân sách Nhà nước và Nhà đầu tư tư nhân lớn.
2. Về sản phẩm và dịch vụ:
 - 1) 100% dự án tư vấn thiết kế áp dụng các tiêu chuẩn kỹ thuật cao và quy trình BIM.
 - 2) Từng bước mở rộng các lĩnh vực tư vấn đầu tư, tư vấn phát triển, đầu tư kết cấu hạ tầng GTVT, công nghiệp, văn phòng. Phần đầu phát triển tối thiểu 03 sản phẩm hoặc dịch vụ mới phù hợp với năng lực của TEDI.
 - 3) Tỷ lệ hài lòng khách hàng $\geq 95\%$ trên tất cả các sản phẩm, dịch vụ.
3. Về con người và tổ chức:
 - 1) Tăng quy mô nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu tăng trưởng sản xuất kinh doanh, phát triển ngành nghề
 - 2) Phần đầu hàng năm tối thiểu 80% người lao động được đào tạo và nhân sự chủ chốt đạt tối thiểu 90%.
 - 3) Tốc độ tăng năng suất lao động tăng cao hơn tốc độ tăng trưởng doanh thu.
 - 4) Tốc độ tăng thu nhập thực tế của người lao động cao hơn tỷ lệ lạm phát và thuộc nhóm dẫn đầu thị trường tư vấn hạ tầng GTVT.
4. Về công nghệ và đổi mới:
 - 1) 100% quy trình thiết kế và giám sát được số hóa.
 - 2) Ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong công tác quản lý và sản xuất.
 - 3) Áp dụng ít nhất 5 giải pháp đổi mới công nghệ mỗi năm.
 - 4) Tích hợp AI và Big Data trong các dự án trọng điểm.

5. Về phát triển bền vững:
 - 1) Giảm thiểu lượng tiêu thụ giấy và năng lượng thông qua chuyển đổi số hoàn toàn quy trình nội bộ.
 - 2) Áp dụng tiêu chí xanh và bền vững trong công tác sản xuất kinh doanh.
 - 3) Giảm phát thải carbon trong các hoạt động sản xuất kinh doanh.
 - 4) Hỗ trợ các dự án cộng đồng hoặc giáo dục liên quan hạ tầng và giao thông mỗi năm.
6. Về đầu tư:
 - 1) Hoàn thành Dự án đầu tư xây dựng tại khu đất số 10 Trung Kính và nghiên cứu đầu tư tại các khu đất khác;
 - 2) Tham gia hoạt động đầu tư lĩnh vực khác phù hợp với năng lực của TEDI.
 - 3) Các khoản đầu tư của TEDI phải được thẩm định kỹ lưỡng, ngưỡng chấp nhận rủi ro ở mức thấp.
 - 4) Tăng hiệu quả đầu tư và khai thác tài sản trên đất.
7. Về tăng trưởng kinh doanh:
 - 1) Doanh thu lĩnh vực tư vấn hạ tầng GTVT
 - Tốc độ tăng trưởng doanh thu: Theo mục tiêu tăng trưởng kinh tế Việt Nam giai đoạn 2026-2035, cụ thể:
 - + Giai đoạn 2026-2030: 10%/năm.
 - + Giai đoạn 2031-2035: 7%-8%/năm.
 - Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên doanh thu: Không thấp hơn 6,5%.
 - 2) Doanh thu từ các hoạt động khác:
 - Doanh thu hoạt động đầu tư:
 - + Đầu tư vào công ty con: Tăng 10%/năm.
 - + Dự án đầu tư bất động sản: có doanh thu bắt đầu từ năm 2030.
 - Tư vấn phát triển: Phân đấu tối thiểu 03 dự án.
 - Các lĩnh vực tiềm năng khác: Hỗ trợ ngành nghề chính có hiệu quả, đảm bảo mục tiêu tăng trưởng doanh thu.
8. Về vốn:
 - 1) Vốn điều lệ Tổng công ty: Trường hợp tăng vốn điều lệ, sử dụng nguồn lợi nhuận sau thuế chưa phân phối theo phương thức trả cổ tức bằng cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu.
 - 2) Vốn điều lệ Công ty con: Trường hợp tăng vốn điều lệ, sử dụng nguồn lợi nhuận sau thuế chưa phân phối theo phương thức trả cổ tức bằng cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu và/hoặc theo phương thức huy động vốn từ các cổ đông hiện hữu.
9. Báo cáo và Tờ trình của Ban kiểm soát:

Đại hội đã nghe Bà Phạm Thị Lan Hương – Trưởng Ban kiểm soát trình bày:

 - 1) Báo cáo hằng năm của Ban kiểm soát về kết quả hoạt động năm 2025, kế hoạch hoạt động năm 2026 của Ban Kiểm soát;
 - 2) Tờ trình của Ban kiểm soát về lựa chọn danh sách công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 và đề nghị ủy quyền cho Hội đồng quản trị Tổng công ty quyết định lựa chọn một trong ba công ty kiểm toán sau:
 - (1) Công ty TNHH Kiểm toán An Việt;
 - (2) Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC;
 - (3) Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam.

10. Thảo luận.

Đại hội đã tiến hành thảo luận về Báo cáo và Tờ trình của Hội đồng quản trị; Báo cáo và Tờ trình của Ban kiểm soát, cụ thể như sau:

Ý kiến tham gia:

1) Cổ đông TED020 – Ông Hà Minh, Chủ tịch HĐQT CONICO

Kết quả SXKD 2025 của TEDI có sự tăng trưởng ấn tượng.

Tờ trình về điều chỉnh quyết định đầu tư dự án tòa nhà thương mại, dịch vụ, văn phòng 10 Trung Kính của HĐQT TEDI tăng số tầng từ 25 lên 28 tầng là quyết định rất đúng, hiệu quả đầu tư sẽ tăng lên. Đây là bước tiến của TEDI, lần đầu tiên đầu tư xây dựng dự án lớn như vậy.

Với kinh nghiệm của CONICO khi đầu tư xây dựng trụ sở 24 tầng từ năm 2017-2019, việc kiểm soát dòng tiền, tiến độ và chất lượng dự án rất quan trọng, nếu kiểm soát không tốt sẽ làm tăng tổng mức đầu tư dự án.

TEDI cần xem xét thành lập Ban QLDA chuyên nghiệp hoặc thuê đơn vị chuyên nghiệp để QLDA để kiểm soát chặt chẽ Dự án.

Với kinh nghiệm của mình và với tư cách là cổ đông TEDI, CONICO sẵn sàng hợp tác với TEDI để đảm bảo chất lượng tiến độ Dự án và sớm đưa Dự án vào hoạt động.

Ý kiến giải trình: Ông Phạm Hữu Sơn – Chủ tịch HĐQT TEDI

Năm 2025, ĐHCĐ đã thông qua quyết định đầu tư Dự án ở số tầng nổi là 25. Để phù hợp với các quy định mới hiện hành và tăng hiệu quả đầu tư dự án, HĐQT đề nghị điều chỉnh tăng số tầng nổi lên 28 tầng.

TEDI đang triển khai tuyển dụng các nhân sự có kinh nghiệm và chuyên nghiệp để quản lý dự án một cách chuyên nghiệp, kiểm soát lý dòng tiền, tiến độ, chất lượng dự án chặt chẽ, cố gắng tiết kiệm chi phí, không vượt tổng mức đầu tư dự kiến.

Hiện nay thủ tục xin thông qua Chủ trương đầu tư dự án và Nhà đầu tư dự án đã hoàn thành giai đoạn xin ý kiến các cơ quan chức năng và UBND Phường Yên Hòa. Sở Tài chính Hà Nội đang tổng hợp ý kiến và trình lên UBND Thành phố xem xét.

Dự án tuân thủ đúng các quy định pháp luật hiện hành nên kỳ vọng sẽ được UBND TP Hà Nội thông qua sớm, triển khai thuê tư vấn lập Báo cáo NCKT và TKKT để dự kiến khởi công vào đầu năm 2027; thời gian thi công dự kiến 2 năm 2027-2028, khánh thành 2029.

11. Tờ trình 260423.01 TTr./TEDI-HĐQT ngày 23/4/2026 của Hội đồng quản trị về miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ III (2024-2029)

Đại hội đã nghe bà Đỗ Thị Phương Lan – Thành viên HĐQT, thay mặt Đoàn Chủ tọa Đại hội trình bày Tờ trình số 260423-01 TTr./TEDI-HĐQT ngày 23/4/2026 của Hội đồng quản trị về miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ III (2024-2029), cụ thể như sau:

1. Thông qua việc miễn nhiệm thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ III (2024-2029) do có đơn xin miễn nhiệm chức vụ của bà Phạm Thị Lan Hương, Trưởng Ban kiểm soát TEDI.
2. Thông qua số lượng bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ III (2024-2029): 01 thành viên.

Đại hội đã biểu quyết thông qua việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ III (2024-2029) bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết, kết quả như sau:

100% tổng số cổ phần tham dự có quyền biểu quyết tán thành. 0% tổng số cổ phần tham dự có quyền biểu quyết không tán thành và không có ý kiến khác.

12. Tờ trình 260429.01 TTr./TEDI-HĐQT ngày 29/4/2026 của Hội đồng quản trị về thông qua danh sách ứng viên bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ III (2024-2029)

Đại hội đã nghe bà Đỗ Thị Phương Lan – Thành viên HĐQT, thay mặt Đoàn Chủ tọa Đại hội trình bày Tờ trình số 260429-01 TTr./TEDI-HĐQT ngày 29/4/2026 của Hội đồng quản trị về thông qua danh sách ứng viên bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ III (2024-2029), cụ thể như sau:

Tính đến 17h00, ngày 28/4/2026 (hạn cuối ứng cử, đề cử bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ III (2024-2029)), Hội đồng quản trị Tổng công ty đã nhận được số đơn đề cử, ứng cử của các ứng viên:

- Số đơn đề cử, ứng cử vào ứng viên Ban kiểm soát: 01 ứng viên;

Sau khi kiểm tra các đơn đề cử, ứng cử và xem xét hồ sơ của các ứng viên, đối chiếu với các quy định của Pháp luật và Điều lệ TEDI, kết quả đề cử, ứng cử thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ III (2024-2029) như sau:

- Số ứng viên đủ điều kiện bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ III (2024-2029): 01 ứng viên;

Danh sách ứng viên bầu bổ sung thành viên BKS: 01 ứng viên, cụ thể như sau:

- Họ và tên: NGÔ PHẠM ĐỨC TRINH. Giới tính: Nam;
- Quốc tịch: Việt Nam;
- Ngày sinh: 27/12/1995;
- Số CCCD: 079095021064, cấp ngày 28/4/2021 tại Cục QLHC về TTXH

(Đơn đề cử của cổ đông và Sơ yếu lý lịch của ứng viên trên đã được gửi đến quý vị cổ đông trong tài liệu họp bổ sung)

Đại hội đã biểu quyết thông qua danh sách ứng viên bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ III (2024-2029) bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết với kết quả như sau:

100% tổng số cổ phần tham dự có quyền biểu quyết tán thành. 0% tổng số cổ phần tham dự có quyền biểu quyết không tán thành và không có ý kiến khác.

13. Bỏ Phiếu bầu cử - Phiếu biểu quyết

Ông Võ Hoàng Hà - Trưởng Ban kiểm phiếu hướng dẫn bỏ phiếu và thông báo kết quả của Ban Kiểm tra tư cách cổ đông về diễn biến cổ đông tham dự cuộc họp trước thời điểm bỏ phiếu như sau:

Tổng số cổ đông tham dự Đại hội là 63 cổ đông (46 cổ đông có mặt và 17 cổ đông ủy quyền dự họp), đại diện cho quyền sở hữu 11.580.280 cổ phần, bằng 92,64% số lượng cổ phần có quyền biểu quyết của Tổng công ty.

14. Công bố kết quả kiểm Phiếu biểu quyết

Ông Võ Hoàng Hà - Trưởng Ban kiểm phiếu thông báo kết quả kiểm phiếu biểu quyết các nội dung trình ĐHĐCĐ, cụ thể như sau:

- Tổng số phiếu phát ra: 46 tờ phiếu, đại diện cho 11.580.280 cổ phần, bằng 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội và 92,64% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Tổng số phiếu thu về: 44 tờ phiếu, đại diện cho 11.568.579 cổ phần, bằng 99,9% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.
- Số phiếu hợp lệ: 44 tờ phiếu, đại diện cho 11.568.579 cổ phần, bằng 100% số phiếu thu về.
- Số phiếu không hợp lệ: 0 tờ phiếu, đại diện cho 0 cổ phần, bằng 0% số phiếu thu về.
- Kết quả kiểm phiếu:

TT	Nội dung biểu quyết	Đồng ý		Không đồng ý		Không có ý kiến		Không hợp lệ		Kết quả
		Số CP	Tỷ lệ %	Số CP	Tỷ lệ %	Số CP	Tỷ lệ %	Số CP	Tỷ lệ %	
1	Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị	11.568.579	100	0	0	0	0	0	0	Thông qua
2	Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát	11.568.579	100	0	0	0	0	0	0	Thông qua
3	BCTC năm 2025 đã được kiểm toán độc lập	11.568.579	100	0	0	0	0	0	0	Thông qua
4	Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2025	11.568.579	100	0	0	0	0	0	0	Thông qua
5	Quyết toán thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2025	11.568.579	100	0	0	0	0	0	0	Thông qua
6	Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026	11.568.579	100	0	0	0	0	0	0	Thông qua
7	Kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2026	11.568.579	100	0	0	0	0	0	0	Thông qua
8	Dự toán thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2026	11.568.579	100	0	0	0	0	0	0	Thông qua
9	Danh sách đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026	11.568.579	100	0	0	0	0	0	0	Thông qua
10	Điều chỉnh quyết định đầu tư xây dựng Dự án Tòa nhà văn phòng, thương mại, dịch vụ số 10 Trung Kính	11.568.579	100	0	0	0	0	0	0	Thông qua
11	Định hướng Chiến lược phát triển TEDI giai đoạn 2026-2035, tầm nhìn đến năm 2050	11.568.579	100	0	0	0	0	0	0	Thông qua

(Có Biên bản Kiểm phiếu kèm theo)

Theo quy định Điểm d, Khoản 1, Điều 27, nghị quyết về nội dung “dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ ba mươi lăm phần trăm (35%) tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Tổng công ty” được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ sáu mươi lăm phần trăm (65%) tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp tán thành và theo quy định Khoản 2 - Điều 27 - Điều lệ TEDI, “các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên năm mươi phần trăm (50%) tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp tán thành trừ trường hợp quy định tại khoản 1 Điều này”, 11 nội dung trên đã được ĐHĐCĐ thông qua.

15. Công bố kết quả bầu cử

Ông Võ Hoàng Hà - Trưởng Ban kiểm phiếu và Bầu cử thông báo kết quả bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ III (2024-2029) như sau:

- Tổng số phiếu phát ra: 46 tờ phiếu, đại diện cho 11.580.280 cổ phần, bằng 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội và 92,64% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Số phiếu thu về: 44 tờ phiếu, đại diện cho 11.568.579 cổ phần, bằng 99,9 % số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội .
- Số phiếu hợp lệ: 44 tờ phiếu.
- Số phiếu không hợp lệ: 0 tờ phiếu.
- Kết quả bầu cử:

TT	Danh sách bầu cử	Số phiếu bầu	Tỷ lệ %
1	Ngô Phạm Đức Trình	11.558.579	99,98%

Theo Quy chế bầu cử, ông Ngô Phạm Đức Trình trúng cử thành viên Ban kiểm soát Nhiệm kỳ III (2024-2029).

(Có Biên bản Kiểm phiếu kèm theo)

16. Thông qua Biên bản, Nghị quyết cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026.

- Ông Nguyễn Công Tâm – Trưởng ban Thư ký đã trình bày dự thảo Biên bản và 03 Nghị quyết ĐHĐCĐ tại cuộc họp thường niên năm 2026.
- Ông Đào Ngọc Vinh, thay mặt Đoàn chủ tọa Đại hội thực hiện lấy biểu quyết Đại hội thông qua Biên bản và 03 Nghị quyết ĐHĐCĐ tại cuộc họp thường niên năm 2026 bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết với kết quả như sau:

Kết quả biểu quyết: 100% tổng số cổ phần tham dự có quyền biểu quyết tán thành. 0% tổng số cổ phần tham dự có quyền biểu quyết không tán thành và không có ý kiến khác.

Biên bản được lập và thông qua vào hồi 12h15 ngày 08/5/2026.

Biên bản gồm mười một (11) trang, được lập bằng tiếng Việt và tiếng Anh có hiệu lực pháp lý như nhau. Trường hợp có sự khác nhau về nội dung giữa biên bản bằng tiếng Việt và bằng tiếng Anh thì nội dung trong biên bản bằng tiếng Việt được áp dụng.

Hà Nội, ngày 08 tháng 5 năm 2026

**TM. BAN THƯ KÝ ĐẠI HỘI
TRƯỞNG BAN**



Nguyễn Công Tâm

**TM. ĐOÀN CHỦ TỌA ĐẠI HỘI
CHỦ TỌA**



Phạm Hữu Sơn



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



**BÁO CÁO KIỂM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG
THAM DỰ HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
TÔNG CÔNG TY TƯ VẤN THIẾT KẾ GIAO THÔNG VẬN TẢI - CTCP**

Vào hồi 09 giờ 15 phút ngày 08 tháng 5 năm 2026, tại trụ sở Tổng công ty Tư vấn thiết kế Giao thông vận tải - CTCP, số 278 Tôn Đức Thắng, phường Hàng Bột, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội.

Theo Quyết định số 91/QĐ-TEDI ngày 17/3/2026 của Hội đồng quản trị Tổng công ty Tư vấn thiết kế Giao thông vận tải - CTCP, Ban Kiểm tra tư cách cổ đông chúng tôi gồm có:

- | | |
|----------------------------|------------|
| 1. Ông Ngô Nam Hà | Trưởng ban |
| 2. Ông Lê Tiến Lộc | Thành viên |
| 3. Bà Nguyễn Thị Minh Hằng | Thành viên |

Ban kiểm tra tư cách cổ đông đã tiến hành kiểm tra tư cách các cổ đông dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 với kết quả cụ thể như sau:

- | | | |
|---|-----|---------|
| - Tổng số cổ đông của Tổng Công ty: | 204 | Cổ đông |
| - Tổng số cổ đông tham dự Đại hội: | 59 | Cổ đông |
| Trong đó : | | |
| + Tổng số cổ đông tham dự trực tiếp | 42 | Cổ đông |
| + Tổng số cổ đông tham dự qua ủy quyền: | 17 | Cổ đông |

Đại diện cho quyền sở hữu 11.355.880 cổ phần bằng 90,85% số lượng cổ phần có quyền biểu quyết của Tổng công ty.

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14; Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Tư vấn thiết kế Giao thông vận tải - CTCP, Ban kiểm tra tư cách cổ đông xin tuyên bố cuộc họp Đại hội đồng cổ đông năm 2026 của Tổng công ty Tư vấn thiết kế Giao thông vận tải - CTCP là hợp pháp, hợp lệ và đủ điều kiện để tiến hành.

Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông được lập vào hồi 09 giờ 15 phút ngày 08/5/2026 và đã được báo cáo công khai trước Đại hội.

(Có danh sách cổ đông tham dự kèm theo)

BAN KIỂM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG

TRƯỞNG BAN

THÀNH VIÊN

THÀNH VIÊN

Ngô Nam Hà

Nguyễn Thị Minh Hằng

Lê Tiến Lộc

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**BÁO CÁO DIỄN BIẾN CỔ ĐÔNG VÀ NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN
THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
TỔNG CÔNG TY TƯ VẤN THIẾT KẾ GIAO THÔNG VẬN TẢI - CTCP**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc hội khóa 14 nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tổng công ty TVTK GTVT - CTCP;

Căn cứ Quyết định số 91/QĐ-TEDI ngày 17/3/2026 của Hội đồng quản trị về việc thành lập Ban Kiểm tra tư cách cổ đông ĐHĐCĐ năm 2026.

1. Thành phần Ban kiểm tra tư cách cổ đông tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 gồm có:

- Ông Ngô Nam Hà Trưởng ban
- Ông Lê Tiến Lộc Thành viên
- Bà Nguyễn Thị Minh Hương Thành viên

2. Diễn biến cổ đông và người được ủy quyền tham dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2026:

TT	Thời gian	Số cổ đông và người được UQ tham dự ĐHĐCĐ	Số cổ phần sở hữu và ủy quyền	Tỷ lệ % so với số cổ phần có quyền biểu quyết
1	Tại thời điểm 09h15	59 cổ đông	11.355.880 cổ phần	90,85%
2	Tại thời điểm 11h30	63 cổ đông	11.580.280 cổ phần	92,64%

Biên bản này được lập thành 02 bản vào lúc 11h30 ngày 08/5/2026 và được lưu giữ tại Văn phòng Hội đồng quản trị Tổng công ty TVTK GTVT - CTCP.

BAN KIỂM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG

TRƯỞNG BAN

THÀNH VIÊN

THÀNH VIÊN

Ngô Nam Hà

Nguyễn Thị Minh Hương

Lê Tiến Lộc

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU BIỂU QUYẾT
THÔNG QUA CÁC NỘI DUNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2026
TỔNG CÔNG TY TƯ VẤN THIẾT KẾ GIAO THÔNG VẬN TẢI - CTCP

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty Tư vấn thiết kế Giao thông vận tải - CTCP.

Căn cứ kết quả bầu Ban Bầu cử và Kiểm phiếu tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông năm 2026 của Tổng Công ty Tư vấn thiết kế Giao thông vận tải - CTCP.

Ban kiểm phiếu chúng tôi gồm:

1. Ông Võ Hoàng Hà	Trưởng ban;
2. Ông Vũ Thành Trung	Thành viên;
3. Ông Trần Huy Tuấn	Thành viên;
4. Ông Nguyễn Minh Tùng	Thành viên;
5. Ông Bùi Xuân Hạnh	Thành viên;
6. Ông Lê Tiến Lộc	Thành viên;
7. Ông Phạm Minh Giang	Thành viên.

Căn cứ các báo cáo và tờ trình của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026;

Căn cứ Quy chế làm việc đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 thông qua;

Ban Bầu cử và Kiểm phiếu đã tiến hành kiểm Phiếu biểu quyết. Kết quả kiểm phiếu cụ thể như sau:

Nội dung 1: Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị

- Tổng số phiếu tham gia biểu quyết 11.568.579 phiếu, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu tham gia biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Tổng số phiếu hợp lệ 11.568.579 phiếu, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu tham gia biểu quyết của Cổ đông dự họp.
- Số phiếu không hợp lệ 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu tham gia biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Số phiếu biểu quyết đồng ý 11.568.579 phiếu, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu tham gia biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Số phiếu biểu quyết không đồng ý 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu tham gia biểu quyết của cổ đông dự họp.



- Số phiếu biểu quyết không có ý kiến 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu tham gia biểu quyết của cổ đông dự họp.

Kết Luận: Đại hội đồng ý thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị

Nội dung 2: Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát

- Tổng số phiếu tham gia biểu quyết 11.568.579 phiếu, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu tham gia biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Tổng số phiếu hợp lệ 11.568.579 phiếu, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu tham gia biểu quyết của Cổ đông dự họp.
- Số phiếu không hợp lệ 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu tham gia biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Số phiếu biểu quyết đồng ý 11.568.579 phiếu, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu tham gia biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Số phiếu biểu quyết không đồng ý 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu tham gia biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Số phiếu biểu quyết không có ý kiến 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu tham gia biểu quyết của cổ đông dự họp.

Kết Luận: Đại hội đồng ý thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát

Nội dung 3: Thông qua BCTC năm 2025 đã được kiểm toán độc lập

- Tổng số phiếu tham gia biểu quyết 11.568.579 phiếu, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu tham gia biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Tổng số phiếu hợp lệ 11.568.579 phiếu, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu tham gia biểu quyết của Cổ đông dự họp.
- Số phiếu không hợp lệ 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu tham gia biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Số phiếu biểu quyết đồng ý 11.568.579 phiếu, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu tham gia biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Số phiếu biểu quyết không đồng ý 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu tham gia biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Số phiếu biểu quyết không có ý kiến 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu tham gia biểu quyết của cổ đông dự họp.

Kết Luận: Đại hội đồng ý thông qua BCTC năm 2025 đã được kiểm toán độc lập

Nội dung 4: Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2025

- Tổng số phiếu tham gia biểu quyết 11.568.579 phiếu, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu tham gia biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Tổng số phiếu hợp lệ 11.568.579 phiếu, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu tham gia biểu quyết của Cổ đông dự họp.

10/10/2025

- Số phiếu không hợp lệ 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu tham gia biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Số phiếu biểu quyết đồng ý 11.568.579 phiếu, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu tham gia biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Số phiếu biểu quyết không đồng ý 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu tham gia biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Số phiếu biểu quyết không có ý kiến 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu tham gia biểu quyết của cổ đông dự họp.

Kết Luận: Đại hội đồng ý thông qua Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2025

Nội dung 5: Thông qua Quyết toán thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2025

- Tổng số phiếu tham gia biểu quyết 11.568.579 phiếu, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu tham gia biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Tổng số phiếu hợp lệ 11.568.579 phiếu, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu tham gia biểu quyết của Cổ đông dự họp.
- Số phiếu không hợp lệ 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu tham gia biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Số phiếu biểu quyết đồng ý 11.568.579 phiếu, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu tham gia biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Số phiếu biểu quyết không đồng ý 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu tham gia biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Số phiếu biểu quyết không có ý kiến 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu tham gia biểu quyết của cổ đông dự họp.

Kết Luận: Đại hội đồng ý thông qua Quyết toán thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2025

Nội dung 6: Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026

- Tổng số phiếu tham gia biểu quyết 11.568.579 phiếu, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu tham gia biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Tổng số phiếu hợp lệ 11.568.579 phiếu, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu tham gia biểu quyết của Cổ đông dự họp.
- Số phiếu không hợp lệ 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu tham gia biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Số phiếu biểu quyết đồng ý 11.568.579 phiếu, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu tham gia biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Số phiếu biểu quyết không đồng ý 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu tham gia biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Số phiếu biểu quyết không có ý kiến 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu tham gia biểu quyết của cổ đông dự họp.

Kết Luận: Đại hội đồng ý thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026

Nội dung 7: Thông qua Kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2026

- Tổng số phiếu tham gia biểu quyết 11.568.579 phiếu, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu tham gia biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Tổng số phiếu hợp lệ 11.568.579 phiếu, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu tham gia biểu quyết của Cổ đông dự họp.
- Số phiếu không hợp lệ 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu tham gia biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Số phiếu biểu quyết đồng ý 11.568.579 phiếu, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu tham gia biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Số phiếu biểu quyết không đồng ý 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu tham gia biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Số phiếu biểu quyết không có ý kiến 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu tham gia biểu quyết của cổ đông dự họp.

Kết Luận: Đại hội đồng ý thông qua Kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2026

Nội dung 8: Thông qua Dự toán thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2026

- Tổng số phiếu tham gia biểu quyết 11.568.579 phiếu, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu tham gia biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Tổng số phiếu hợp lệ 11.568.579 phiếu, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu tham gia biểu quyết của Cổ đông dự họp.
- Số phiếu không hợp lệ 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu tham gia biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Số phiếu biểu quyết đồng ý 11.568.579 phiếu, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu tham gia biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Số phiếu biểu quyết không đồng ý 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu tham gia biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Số phiếu biểu quyết không có ý kiến 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu tham gia biểu quyết của cổ đông dự họp.

Kết Luận: Đại hội đồng ý thông qua Dự toán thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2026

Nội dung 9: Thông qua Danh sách đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026

- Tổng số phiếu tham gia biểu quyết 11.568.579 phiếu, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu tham gia biểu quyết của cổ đông dự họp.

37
3T
ÉT
3V
iC
JA

- Tổng số phiếu hợp lệ 11.568.579 phiếu, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu tham gia biểu quyết của Cổ đông dự họp.
- Số phiếu không hợp lệ 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu tham gia biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Số phiếu biểu quyết đồng ý 11.568.579 phiếu, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu tham gia biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Số phiếu biểu quyết không đồng ý 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu tham gia biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Số phiếu biểu quyết không có ý kiến 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu tham gia biểu quyết của cổ đông dự họp.

Kết Luận: Đại hội đồng ý thông qua Danh sách đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026

Nội dung 10: Thông qua Điều chỉnh quyết định đầu tư xây dựng Dự án Tòa nhà văn phòng, thương mại, dịch vụ số 10 Trung Kính

- Tổng số phiếu tham gia biểu quyết 11.568.579 phiếu, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu tham gia biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Tổng số phiếu hợp lệ 11.568.579 phiếu, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu tham gia biểu quyết của Cổ đông dự họp.
- Số phiếu không hợp lệ 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu tham gia biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Số phiếu biểu quyết đồng ý 11.568.579 phiếu, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu tham gia biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Số phiếu biểu quyết không đồng ý 0 phiếu, chiếm tỷ lệ % tổng số phiếu tham gia biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Số phiếu biểu quyết không có ý kiến 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu tham gia biểu quyết của cổ đông dự họp.

Kết Luận: Đại hội đồng ý thông qua Điều chỉnh quyết định đầu tư xây dựng Dự án Tòa nhà văn phòng, thương mại, dịch vụ số 10 Trung Kính

Nội dung 11: Thông qua Định hướng Chiến lược phát triển TEDI giai đoạn 2026-2035, tầm nhìn đến năm 2050

Số phiếu biểu quyết đồng ý 46 phiếu, tương đương 11.568.579 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết dự họp.

Số phiếu biểu quyết không đồng ý 0 phiếu, tương đương 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết dự họp.

Số phiếu biểu quyết không có ý kiến 0 phiếu, tương đương 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết dự họp.

Số phiếu biểu quyết không hợp lệ 0 phiếu, tương đương 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết dự họp.

Kết Luận: Đại hội đồng ý thông qua Định hướng Chiến lược phát triển TEDI giai đoạn 2026-2035, tầm nhìn đến năm 2050

Biên bản kiểm phiếu gồm 06 trang, được lập xong vào hồi 11 giờ 40 phút, ngày 8 tháng 5 năm 2026 và đã được thông qua công khai trước Đại hội.

**TM. BAN BẦU CỬ VÀ KIỂM PHIẾU
TRƯỞNG BAN**



Võ Hoàng Hà



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU

BẦU BỔ SUNG BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ III (2024-2029)

TỔNG CÔNG TY TƯ VẤN THIẾT KẾ GIAO THÔNG VẬN TẢI - CTCP

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty Tư vấn thiết kế Giao thông vận tải - CTCP.

Căn cứ kết quả bầu Ban Bầu cử và Kiểm phiếu tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông năm 2026 của Tổng Công ty Tư vấn thiết kế Giao thông vận tải - CTCP.

Ban kiểm phiếu chúng tôi gồm:

1. Ông Võ Hoàng Hà	Trưởng ban;
2. Ông Vũ Thành Trung	Thành viên;
3. Ông Trần Huy Tuấn	Thành viên;
4. Ông Nguyễn Minh Tùng	Thành viên;
5. Ông Bùi Xuân Hạnh	Thành viên;
6. Ông Lê Tiên Lộc	Thành viên;
7. Ông Phạm Minh Giang	Thành viên.

Căn cứ danh sách đề cử, ứng cử để bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát của Tổng công ty Tư vấn thiết kế Giao thông vận tải - CTCP bao gồm các ông (bà) có tên sau (thứ tự xếp theo vần chữ cái):

Danh sách ứng cử viên bầu vào Ban Kiểm soát:

1. Ngô Phạm Đức Trình

Đoàn Chủ tọa đã tiến hành thông báo danh sách và đã được Đại hội thống nhất các thành viên được đề cử, tham gia ứng cử vào Ban Kiểm soát. Số lượng nhân sự được bầu vào Ban Kiểm soát là 01 người.

Ban Bầu cử và Kiểm phiếu đã phổ biến thể lệ và các nguyên tắc bầu cử trước Đại hội; kết quả bầu cử sẽ được tính theo số lượng cổ phần sở hữu hoặc đại diện có quyền biểu quyết của từng cổ đông tham dự chính thức.

Ban Bầu cử và Kiểm phiếu đã tiến hành phát phiếu bầu cử, giám sát quá trình bầu, thu phiếu bầu và tiến hành kiểm phiếu. Kết quả kiểm phiếu cụ thể như sau:

1. Tổng số phiếu phát ra: 46 tờ phiếu, đại diện cho 11.580.280 cổ phần bằng 92,64 % số cổ phần có quyền biểu quyết.

2. Tổng số phiếu thu về: 44 tờ phiếu, đại diện cho 11.568.579 cổ phần bằng 92,55 % số cổ phần có quyền biểu quyết.

Trong đó:

- Số phiếu hợp lệ: 44 tờ phiếu

- Số phiếu không hợp lệ: 0 tờ phiếu



Kết quả kiểm phiếu như sau:

TT	Họ và tên	Số phiếu bầu	Tỷ lệ
1	Ngô Phạm Đức Trình	9.947.810	100,00%

Căn cứ vào kết quả kiểm phiếu, thể lệ bầu cử đã được thông qua, Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tổng công ty; các ông/bà có tên sau đây đã trúng cử vào Ban Kiểm soát Tổng công ty Tư vấn thiết kế Giao thông vận tải - CTCP nhiệm kỳ III (2024-2029) theo thứ tự xếp theo số phiếu bầu từ cao xuống thấp.

Danh sách trúng cử vào Ban Kiểm soát

TT	Họ và tên	Số phiếu bầu	Tỷ lệ
1	Ngô Phạm Đức Trình	9.947.810	100,00%

Biên bản kiểm phiếu gồm 2 trang, được lập xong vào hồi 11 giờ 30 phút, ngày 08 tháng 5 năm 2026 và đã được thông qua công khai trước Đại hội.

**TM. BAN BẦU CỬ VÀ KIỂM PHIẾU
TRƯỞNG BAN**

Võ Hoàng Hà



**RESOLUTION
2026 ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS**

**GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS
TRANSPORT ENGINEERING DESIGN INC.**

Based on the Enterprises Law No. 59/2020/QH14 and subsequent guiding documents;

Based on the Charter on Organization and Operation of Transport Engineering Design Inc. (TEDI);

Based on the Regulations on Conducting TEDI General Meeting of Shareholders approved by General Meeting of Shareholders (GMS) at 2026 Annual GMS held on 08/5/2026;

Based on the Reports and Submission Letters by Board of Management (BOM) and Board of Supervisors (BOS) at 2026 Annual GMS;

Based on the Minutes of TEDI 2026 Annual GMS dated 08/5/2026.

RESOLVES

Article 1. Approve the following:

1. Report on BOM 2025 performance results and 2026 activity plan;
2. Report on BOS 2025 performance results and 2026 activity plan;
3. TEDI 2025 separate and consolidated financial statements audited by AASC with the following major norms:

Unit: Dong

No.	Norm	Separate financial statement		Consolidated financial statement	
		2024	2025	2024	2025
1	Total assets	688,380,200,012	912,196,626,560	1,296,530,925,661	1,753,821,129,256
	- Short term assets	561,483,921,655	784,060,131,598	1,202,935,012,099	1,665,906,451,610
	- Long term assets	126,896,278,357	128,136,494,962	93,595,913,562	87,914,677,646
2	Total revenue:	678,813,672,084	888,344,782,637	1,370,259,779,171	1,809,723,225,022
	- Main business	654,503,960,449	863,560,100,194	1,362,471,663,279	1,796,371,834,054
	- Financial activities	23,995,074,935	24,555,568,424	7,350,463,514	12,079,608,092
	- Others	314,636,700	229,114,019	437,652,378	1,271,782,876
3	Before-tax profit	66,045,019,512	86,177,078,335	110,410,444,887	152,141,758,439
4	After-tax profit:	56,881,677,844	72,429,629,771	86,840,703,204	120,804,941,243
	- Parent Co. Shareholders	56,881,677,844	72,429,629,771	63,559,079,504	90,383,825,240
	- Minority shareholders	-	-	23,281,623,700	30,421,116,003
5	Basic earnings/share	x	x	5,085	7,224
6	Investment in fixed assets	13,917,827,034	6,503,499,630	17,849,625,539	11,563,128,192

4. 2025 after-tax profit distribution plan of Parent Company:

- Dividend (2,000 VND/share):	25,000,000,000 VND
- Bonus fund for Corporate Managers (5% of after-tax profit):	3,621,000,000 VND
- Sale-based bonus fund (5% of after-tax profit):	3,621,000,000 VND
- Bonus and welfare fund (15% of after-tax profit):	10,864,000,000 VND
- Undistributed after-tax profit this year:	29.323.629.771 VND
Total:	72,429,629,771 VND

5. Settlement of remuneration for BOM and BOS members in 2025:

Unit: Dong

No.	Full name	Position	Approved estimate	Settlement for 2025	Amount paid in 2025	Final payment
I.	Board of Management					
1	Phạm Hữu Sơn	Chairman	200,400,000	200,400,000	200,400,000	-
2	Đào Ngọc Vinh	Vice Chairman	180,000,000	180,000,000	180,000,000	-
3	Đỗ Thị Phương Lan	Member	160,800,000	160,800,000	160,800,000	
4	Mutsuya MORI	Member	160,800,000	160,800,000	160,800,000	-
5	Nhữ Đình Hòa	Member	160,800,000	160,800,000	160,800,000	-
II.	Board of Supervisors					
1	Võ Tùng Hưng	Head	40,000,000	40,000,000	40,000,000	-
2	Phạm T. Lan Hương	Head	80,000,000	80,000,000	80,000,000	-
3	Ngô Nam Hà	Member	80,400,000	80,400,000	80,400,000	-
4	Phan Lê Bình	Member	80,400,000	80,400,000	80,400,000	-
III	Total		1,143,600,000	1,143,600,000	1,143,600,000	-

6. 2026 business plan:

Unit: Million VND

No	Norm	Consolidated data			Parent Company data		
		2025 result	2026 plan	(%)	2025 result	2026 plan	(%)
1	Total asset value	1,753,821	1,500,000	85.5	912,197	790,000	86.6
2	Total revenue	1,809,723	1,600,000	88.4	888,345	800,000	90.1
3	Before-tax profit	152,142	130,829	86.0	86,177	80,300	93.2
4	After-tax profit:	120,805	104,038	86.1	72,430	68,440	94.5
	- Parent Co. shareholders	90,384	76,476	84.6	72,430	68,440	94.5
	- Minority shareholders	30,421	27,562	90.6	-	-	-
5	Basic earnings/share	7,224	6,000	83.1	x	x	x
6	Investments in fixed assets	11,563	25,828	223.4	6,503	11,538	177.4

7. 2026 after-tax profit distribution plan:

(According to Parent Company business results)

- Dividend: 2,000 VND/share.

- Bonus fund for BOM, BOS, Executive Board: Not more than 5% and 3% of after-tax profit for Class-A company and Class-B company respectively, in which 50% as bonus for BOM and BOS; 50% as bonus for Executive Board (General Director & Deputy General Directors and Chief Accountant).
- Sale-based bonus fund: Not more than 5% if the company is ranked Class A and having revenue 4 times higher than owners' equity
- Bonus and welfare fund: Not more than 15% after-tax profit.
- Undistributed after-tax profit: The remaining amount.

8. Estimated remuneration fund for BOM and BOS members in 2026:

No.	Position	Q'ty	Coefficient	Person-months	Monthly rate (VND)	Annual remuneration (VND)
1	BOM Chairman	1	1.0	12	20,300,000	243,600,000
2	BOM VC - GD	1	0.9	12	18,300,000	219,600,000
3	BOM Member	3	0.8	36	16,200,000	583,200,000
4	Head of BOS	1	0.6	12	12,200,000	146,400,000
5	BOS Member	2	0.4	24	8,100,000	194,400,000
	Total	8		96		1,387,200,000

The actual remuneration of BOM and BOS members will be adjusted according to 2026 business results of Parent Company.

9. Authorize TEDI BOM to select one of the following 3 auditing companies to audit 2026 financial statements:

- 1) An Viet;
- 2) AASC;
- 3) Ernst & Young Vietnam.

10. Approve the adjustment of investment decision for Building Complex Project at No. 10 Trung Kinh with detailed Resolution as attached.

11. Approve the orientation of TEDI Development Strategy in 2026-2035 Period and Vision to 2050 with detailed Resolution as attached.

Article 2. Approve the dismissal of BOS member and election of additional BOS member for Term III (2024-2029) with details as follows:

1. Dismissal of BOS member for Term III (2024-2029) of TEDI based on the resignation letter of Ms. Phạm Thị Lan Hương;
2. Number of additional members to be elected to BOS for Term III (2024-2029): 01 member.

Article 3. Approve the election result of additional BOS member for Term III (2024-2029) of TEDI with details as follows:

1. Mr. Ngô Phạm Đức Trình.

Article 4. Implementation clause.

GMS authorize TEDI BOM and BOS to direct and monitor the implementation of the Resolution in accordance with the Laws and TEDI Charter.

Members of BOM, BOS, Executive Board, relevant individuals and units are under obligation to execute this Resolution in accordance with the Laws and TEDI Charter.

Article 5. Effectiveness.

The Resolution consists of four (04) pages made in Vietnamese and English with the same validity. In case of disputes arisen or discrepancies found between the Vietnamese and English versions, the Vietnamese version shall prevail.

This Resolution is approved by GMS and becomes effective from 08/5/2026./.

Recipients:

- As in Article 4;
- Shareholders;
- TEDI Website;
- File.

**ON BEHALF OF
GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS
CHAIRPERSON**



Pham Huu Son

No.: 14a NQ/TEDI-ĐHĐCĐ

Hà Nội, 8th May 2026

RESOLUTION

**On the adjustments of investment decision
for Building Complex Project at No. 10 Trung Kính**

**GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS
TRANSPORT ENGINEERING DESIGN INC.**

Based on the Enterprise Law No. 59/2020/QH14;

Based on the Charter on Organization and Operation of Transport Engineering Design Inc. (TEDI);

Based on the Resolution No. 13a NQ/TEDI-ĐHĐCĐ dated 08/5/2025 by General Meeting of Shareholders (GMS) on the investment decision for the Building Complex Project at No. 10 Trung Kính;

Based on the Submission No. 260410.03 / TTr./TEDI-HĐQT dated 10/4/2026 by Board of Management (BOM) on the adjustments of investment decision for Building Complex Project at No. 10 Trung Kính;

Based on the Minutes of TEDI 2026 Annual GMS dated 08/5/2026.

RESOLVES

Article 1. Adjust the investment decision for the Building Complex Project at No. 10 Trung Kính (Hà Nội), with details as follows:

1. Investor name: Transport Engineering Design Inc.
2. Project name: Building Complex Project at No. 10 Trung Kính.
3. Project objective: Construction of building complex for the purpose of commerce, service, office, headquarter of TEDI and real estate business.
4. Project scale:
 - Total land area: 2,581m²
 - Number of floors: 28 floors, number of basements: 03 basements
 - Total construction area: ~42,880m², including
 - + Total area of basements: ~6,613.5m²
 - + Total area of floors: ~36,266.5 m²
 - Building height: ~114.2m
 - Construction density: ~49.9%
 - Land use coefficient: ~12.97
5. Estimated project investment cost: 874.923 billion VND, including:

- Investor's capital: 175 billion VND
 - Mobilized capital: 699.923 billion VND
6. Project life: 50 years from the date of land provided, land rent, land use purpose changed.
 7. Project location: Lot HH3 (K7-6) QHPK H2-2
 8. Implementation period: Quarter II/2025-Quarter II/2029.


Article 2. This Resolution shall replace the Resolution No. 13a NQ/TEDI-ĐHĐCĐ dated 08/5/2025 by GMS.

BOM and Board of Supervisors (BOS) are assigned to organize the project implementation in compliance with the prevailing regulations and TEDI regulations.

Article 3. The Resolution consists of two (02) pages made in Vietnamese and English with the same validity. In case of disputes arisen or discrepancies found between the Vietnamese and English versions, the Vietnamese version shall prevail.

This Resolution is approved by GMS and becomes effective from 08/5/2026./.

Recipients:

- As in Article 2;
- Shareholders;
- TEDI Website;
- File: 

**ON BEHALF OF
GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS
CHAIRPERSON**



Phạm Hữu Sơn

No.: 14b NQ/TEDI-ĐHĐCĐ

Hà Nội, 8th May 2026

RESOLUTION

**On the orientation of TEDI Development Strategy in 2026-2035 Period
and Vision to 2050**

**GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS
TRANSPORT ENGINEERING DESIGN INC.**

Based on the Enterprise Law No. 59/2020/QH14;

Based on the Charter on Organization and Operation of Transport Engineering Design Inc. (TEDI);

Based on the Submission No. 260410.04/ TTr./TEDI-HĐQT dated 10/4/2026 by Board of Management (BOM) on the orientation of TEDI Development Strategy in 2026-2035 Period and Vision to 2050;

Based on the Minutes of TEDI 2026 Annual General Meeting of Shareholders (GMS) dated 08/5/2026.

RESOLVES

Article 1. Approve the orientation of TEDI Development Strategy in 2026-2035 Period and Vision to 2050, with details as follows:

I. MISSION, VISION AND CORE VALUES

1. **Mission:** "Creating sustainable value for every construction project"
2. **Vision:** "Maintaining the position of leading construction consultant in Vietnam, reaching the regional and international level"
3. **Core values:** "Independence - Creativity - Honesty - Responsibility"

II. STRATEGIC OBJECTIVES

II.1. General objectives.

Maintain the position of leading transport infrastructure consulting firm in Vietnam, build a reputable brand regionally and internationally. Step by step expand into the fields of investment consultancy, development consultancy, office and transport and industrial infrastructure investment, and other potential business lines.

II.2. Specific objectives.

1. Regarding position and market:
 - 1) TOP 1 in transport infrastructure consultancy in Vietnam in terms of revenue and the number of large and important projects applying advanced technology for the first time.
 - 2) Leading in survey and design of high-speed railway and Metro projects in urban areas.
 - 3) Striving for a minimum of 30% market share of transport infrastructure projects financed by State budget and large private investors.

2. Regarding products and services:
 - 1) 100% of design projects applying high technical standards and BIM.
 - 2) Step by step expanding into the fields of investment consultancy, development consultancy, office and transport and industrial infrastructure investment. Developing at least 03 new products or services suitable to TEDI's capacity.
 - 3) Client satisfaction rate $\geq 95\%$ on all products and services.
3. Regarding personnel and organization:
 - 1) Increasing the scale of human resource to meet the requirements of production and business growth, and business line development.
 - 2) Annually, at least 80% of employees to be trained and key personnel accounting for at least 90%.
 - 3) Growth rate of labor productivity higher than that of revenue.
 - 4) Growth rate of the employees' real incomes higher than the inflation rate and under the leading group of transport infrastructure consulting market.
4. Regarding technology and innovation:
 - 1) 100% of design and supervision processes digitalized.
 - 2) Applying artificial intelligence (AI) in management and production.
 - 3) Applying at least 5 technological innovation solutions per year.
 - 4) Integrating AI and Big Data in important projects.
5. Regarding sustainable development:
 - 1) Minimizing the paper and energy consumption by full digital transformation of internal processes.
 - 2) Applying green and sustainable criteria in production and business activities.
 - 3) Reducing carbon emissions in production and business activities.
 - 4) Supporting community or educational projects related to infrastructure and transportation every year.
6. Regarding investment:
 - 1) Completing the investment project in land lot No. 10 Trung Kinh and studying investments in other land lots;
 - 2) Investing in other fields suitable to TEDI's capacity.
 - 3) TEDI's investments subject to careful appraisal, with low risk tolerance threshold.
 - 4) Increasing the efficiency of investment and exploitation of assets on land.
7. Regarding business growth:
 - 1) Revenue from transport infrastructure consulting services
 - Revenue growth rate: In accordance with Vietnam's economic growth target for 2026-2035 period, with details as follows:
 - + 2026-2030: 10%/year.
 - + 2031-2035: 7%-8%/year.
 - Ratio of after-tax profit and revenue: Not lower than 6.5%.

2) Revenue from other activities:

- Revenue from investment activities:
 - + Investment in the subsidiaries: Increase by 10%/year.
 - + Real estate projects: Revenue generated from 2030.
- Development consultancy: Striving for a minimum of 03 projects.
- Other potential fields: Effectively supporting the main business line, ensuring the revenue growth targets.

8. Regarding capital:

- 1) Charter capital of TEDI: In case of increasing charter capital, using the undistributed after-tax profit under the form of paying dividends in shares to the existing shareholders.
- 2) Charter capital of the subsidiaries: In case of increasing charter capital, using the undistributed after-tax profit under the form of paying dividends in shares to the existing shareholders and/or mobilizing capital from the existing shareholders.

Article 2. BOM and Board of Supervisors (BOS) are assigned to organize the implementation in compliance with the prevailing regulations and TEDI regulations.

Article 3. The Resolution consists of three (03) pages made in Vietnamese and English with the same validity. In case of disputes arisen or discrepancies found between the Vietnamese and English versions, the Vietnamese version shall prevail.

This Resolution is approved by GMS and becomes effective from 08/5/2026./.

Recipients:

- As in Article 2;
- Shareholders;
- TEDI Website;
- File.

**ON BEHALF OF
GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS**



Phạm Hữu Sơn

No: 14-BB/TEDI-ĐHĐCĐ

Hanoi, 8th May 2026

**MINUTES
2026 Annual General Meeting of Shareholders
Transport Engineering Design Inc.**

Today, at 9h00 on 8th May 2026, at the Headquarters of Transport Engineering Design Inc. (*hereinafter abbreviated as TEDI*), No. 278 Ton Duc Thang St., O Cho Dua Ward, Hanoi City, TEDI 2025 Annual General Meeting of Shareholders (*hereinafter abbreviated as the GMS*) took place.

I. COMPANY INFORMATION

1. Company name: Transport Engineering Design Inc.;
2. English name: Transport Engineering Design Incorporated;
3. Abbreviation: TEDI;
4. Business registration number: 0100107839. Date of issue: 3rd June 2014;
Place of issue: Hanoi City Department of Planning and Investment;
5. Stock code: TED;
6. Head office: 278 Ton Duc Thang - O Cho Dua - Hanoi.

II. PARTICIPANTS INVITED TO GMS

1. TEDI shareholders: 204 shareholders, representing 12,500,000 voting shares;
2. Representatives from Board of Management of TEDI, OCG, R1F, TVP;
3. Representative of AASC Auditing Co., Ltd.

III. CONTENTS AND DEVELOPMENTS OF THE GMS

1. Statement of reasons, introduction of delegates, Chairing Board, Shareholders' Status Verification Committee:

Ms. Nguyễn Như Lam, on behalf of the Organizing Committee, announced the reasons, introduced the delegates, Chairing Board and Shareholders' Status Verification Committee:

a) Chairing Board consists of 3 people:

- Mr. Pham Huu Son - TEDI BOM Chairman - Chairperson of the GMS;
- Mr. Dao Ngoc Vinh - TEDI BOM Vice Chairman, GD - Member
- Ms. Do Thi Phuong Lan - TEDI BOM Member - Member

b) Shareholders' Status Verification Committee consists of 3 people:

- Mr. Ngo Nam Ha - BOS Member, DGM of Business Management Dept. - Head
- Mr. Le Tien Loc - DGM of Financial and Accounting Dept. - Member
- Ms. Nguyen Thi Minh Huong - Expert of Human Resource Dept. - Member

2. Report on shareholders' status verification results:

Mr. Ngo Nam Ha - Head of Shareholders' Status Verification Committee, announced the shareholders' status verification results before opening of the GMS:

- Total number of shareholders of TEDI: 204 shareholders. Total number of shares: 12,500,000 shares
- Total number of shareholders invited to the GMS: 204 shareholders, representing 100% of voting shares.
- Total number of shareholders attending the GMS: 59 shareholders (*42 shareholders attending in person and 17 shareholders authorized their representatives to attend*), representing ownership of 11.355.880 shares, equal to 90,85% of the number of voting shares of TEDI.

Pursuant to the provisions of the Enterprises Law No. 59/2020/QH14 and the Charter on TEDI Organization and Operation, TEDI 2026 Annual GMS is legal, valid and qualified to proceed.



(Minutes of Shareholders' Status Verification is attached)

3. Opening of the Meeting:

Mr. Pham Huu Son - Chairman of TEDI Board of Managements opened the GMS.

4. Approve the Meeting contents:

Mrs. Do Thi Phuong Lan, on behalf of the GMS Chairing Board, obtained the approval on the following contents:

- (1) GMS Chairperson appointed the GMS Secretariat consisting of 2 people:
 - Mr. Nguyen Cong Tam - GM of Human Resource Dept. - Head of Secretariat
 - Ms. Tran Thi Thu Huong - Standing Member of BOM Assistant Group - Member
- (2) The GMS voted to approve the agenda by raising voting cards, including the following:
 - BOM's report on their performance;
 - BOM's submission letter on the issues to be voted at the GMS including: (1) report by Board of Management; (2) 2025 financial statements; (3) 2025 after-tax profit distribution; (4) settlement of remuneration of BOM and BOS members in 2025; (5) 2026 business plan; (6) 2026 after-tax profit distribution plan; (7) estimated remuneration for BOM and BOS members in 2026;
 - BOM's submission letter on the adjustment of investment decision for Building Complex Project at No. 10 Trung Kinh;
 - BOM's submission letter on the orientation of TEDI Development Strategy in 2026-2035 Period and Vision to 2050;
 - BOM's submission letters on the dismissal of BOS member and election of additional BOS member for Term III (2024-2029) and list of candidates for election of additional BOS member for Term III (2024-2029);
 - BOS's report on their performance result in 2025 and activity plan in 2026;
 - BOS's submission letter on the list of candidate auditing companies to audit 2025 financial statements.

Voting results: 100 % of attending shares with voting rights presented agreement. 0 % of attending shares presented disagreement and no other opinions.

- (3) The GMS voted to approve the Regulations on conducting the GMS by raising voting cards:

Voting results: 100 % of attending shares with voting rights presented agreement. 0 % of attending shares presented disagreement and no other opinions.

- (4) The Meeting voted to approve the Regulations on additional election of Board of Supervisors members for Term III (2024-2029) by raising voting cards:

Voting results: 100 % of attending shares with voting rights presented agreement. 0 % of attending shares presented disagreement and no other opinions.

- (5) The Chairing Board introduced and the GMS voted to approve the Vote Counting Committee by raising the Voting Card, including 07 people as follows:

- 1) Mr. Vo Hoang Ha - Head;
- 2) Mr. Vu Thanh Trung - Member;
- 3) Mr. Tran Huy Tuan - Member;
- 4) Mr. Nguyen Minh Tung - Member.
- 5) Mr. Bui Xuan Hanh - Member.
- 6) Mr. Le Tien Loc - Member.
- 7) Mr. Pham Minh Giang - Member

Voting results: 100 % of attending shares with voting rights presented agreement. 0 % of attending shares presented disagreement and no other opinions.

5. Report No. 260410.01 BC/TEDI-HĐQT dated 10 April 2026 by Board of Management:

The GMS listened to Mr. Pham Huu Son - BOM Chairman, on behalf of the GMS Chairing Board, explaining Report No. 260410.01 BC/TEDI-HĐQT dated 10/4/2026 by TEDI BOM on their

performance results, monitoring results of the activities by Executive Board in 2025, and BOM 2026 activity plan.

6. Submission Letter No. 260410.02 TTr./TEDI-HĐQT dated 10 April 2026 by BOM:

The GMS listened to Mr. Dao Ngoc Vinh - BOM Vice Chairman, on behalf of the GMS Chairing Board, explaining the Submission Letter No. 260410.02 TTr./TEDI-HĐQT dated 10/4/2026 by BOM on the issues submitted to the GMS for approval, including:

(1) BOM's report:

- Report No. 260410.01 BC/TEDI-HĐQT dated 10/4/2026 submitted to the GMS.

(2) 2025 financial statements:

TEDI 2025 separate financial statement and the consolidated financial statement have been audited by AASC Auditing Co., Ltd., with basic norms as follows:

Unit: Dong

No.	Norm	Separate financial statement		Consolidated financial statement	
		2024	2025	2024	2025
1	Total assets	688,380,200,012	912,196,626,560	1,296,530,925,661	1,753,821,129,256
	- Short term assets	561,483,921,655	784,060,131,598	1,202,935,012,099	1,665,906,451,610
	- Long term assets	126,896,278,357	128,136,494,962	93,595,913,562	87,914,677,646
2	Total revenue:	678,813,672,084	888,344,782,637	1,370,259,779,171	1,809,723,225,022
	- Main business	654,503,960,449	863,560,100,194	1,362,471,663,279	1,796,371,834,054
	- Finance	23,995,074,935	24,555,568,424	7,350,463,514	12,079,608,092
	- Others	314,636,700	229,114,019	437,652,378	1,271,782,876
3	Before-tax profit	66,045,019,512	86,177,078,335	110,410,444,887	152,141,758,439
4	After-tax profit:	56,881,677,844	72,429,629,771	86,840,703,204	120,804,941,243
	- Parent Co. shareholders	56,881,677,844	72,429,629,771	63,559,079,504	90,383,825,240
	- Minority shareholders	-	-	23,281,623,700	30,421,116,003
5	Basic earnings per share	x	x	5,085	7,224
6	Investment in fixed assets	13,917,827,034	6,503,499,630	17,849,625,539	11,563,128,192

(3) 2025 after-tax profit distribution plan:

Based on 2025 audited separate financial statement, 2025 after-tax profit distribution plan is as follows:

No.	Norm	Amount (VND)	Percentage	Note
I.	Charter capital	125,000,000,000		
II.	Number of shares	12,500,000	100%	
	<i>Number of outstanding shares</i>	<i>12,500,000</i>	<i>100%</i>	
III.	Total before-tax profit	86,177,078,335		
IV.	Current corporate income tax	13,747,448,564		
V.	Deferred corporate income tax	0		
VI.	After-tax profit	72,429,629,771	100.00%	
1	Dividend (2,000 VND/share x 12,500,000 shares)	25,000,000,000	34.52%	
2	Bonus fund for BOM, BOS, Executive Board	3,621,000,000	5.00%	
	<i>In which:</i>			

No.	Norm	Amount (VND)	Percentage	Note
	- Bonus for BOM and BOS (50%)	1,810,500,000		
	- Bonus for Executive Board (50%)	1,810,500,000		
3	Sales-based bonus fund	3,621,000,000	5.00%	
4	Bonus and welfare fund	10,864,000,000	15.0%	
5	Undistributed after-tax profit	29,323,629,771	40.48%	

(4) Settlement of remuneration for BOM and BOS members in 2025:

Settlement of the remuneration fund for BOM and BOS in 2025 is VND 1,143,600,000, equal to the estimate approved by 2025 General Meeting of Shareholders, details are as follows:

Unit: Dong

No.	Full name	Position	Approved estimate	Settlement for 2025	Paid in 2025	Amount settled
I.	Board of Management					
1	Phạm Hữu Sơn	Chairman	200,400,000	200,400,000	200,400,000	-
2	Đào Ngọc Vinh	Vice Chairman	180,000,000	180,000,000	180,000,000	-
3	Đỗ Thị Phương Lan	Member	160,800,000	160,800,000	160,800,000	-
4	Mutsuya MORI	Member	160,800,000	160,800,000	160,800,000	-
5	Nhữ Đình Hòa	Member	160,800,000	160,800,000	160,800,000	-
II.	Board of Supervisors					
1	Võ Tùng Hưng	Head	40,000,000	40,000,000	40,000,000	-
2	Phạm Thị Lan Hương	Head	80,000,000	80,000,000	80,000,000	-
3	Ngô Nam Hà	Member	80,400,000	80,400,000	80,400,000	-
4	Phan Lê Bình	Member	80,400,000	80,400,000	80,400,000	-
III	Total		1,143,600,000	1,143,600,000	1,143,600,000	-

(5) 2026 business plan:

Unit: Million VND

No	Norm	Consolidated data			Parent Company data		
		2025 result	2026 plan	%	2025 result	2026 plan	%
1	Total asset value	1,753,821	1,500,000	85.5	912,197	790,000	86.6
2	Total revenue	1,809,723	1,600,000	88.4	888,345	800,000	90.1
3	Before-tax profit	152,142	130,829	86.0	86,177	80,300	93.2
4	After-tax profit:	120,805	104,038	86.1	72,430	68,440	94.5
	- Parent Co. shareholders	90,384	76,476	84.6	72,430	68,440	94.5
	- Minority shareholders	30,421	27,562	90.6	-	-	-
5	Basic earnings per share	7,224	6,000	83.1	x	x	x
6	Investment in fixed assets	11,563	25,828	223.4	6,503	11,538	177.4

(6) 2026 after-tax profit distribution plan:

(According to Parent Company's business results)

- Dividend: 2,000 VND/share.
- Bonus fund for Board of Management, Board of Supervisors, Executive Board: Not more than 5% and 3% of after-tax profit respectively for Class A and Class B companies (of which 50% as bonus for Board of Management - Board of Supervisors;

50% as bonus for Executive Board (General Director, Deputy General Director and Chief Accountant)).

- Sale-based bonus fund: Not more than 5% of after-tax profit when the company is ranked Class A with revenue exceeding 4 times of owners' equity.
- Bonus and welfare fund: 15% of after-tax profit.
- Undistributed after-tax profit: The remaining amount.

(7) Estimated remuneration for BOM and BOS members in 2026:

No.	Position	Number	Coefficient	Number of person-month	Monthly rate (VND)	Planned annual remuneration (VND)
1	BOM Chairman	1	1.0	12	20,300,000	243,600,000
2	BOM Vice Chairman - General Director	1	0.9	12	18,300,000	219,600,000
3	BOM Member	3	0.8	36	16,200,000	583,200,000
4	BOS Head	1	0.6	12	12,200,000	146,400,000
5	BOS Member	2	0.4	24	8,100,000	194,400,000
	Total	8		96		1,387,200,000

The actual remuneration of BOM and BOS members will be adjusted according to 2026 business results of Parent Company.

7. Submission Letter No. 260410.03 TTr./TEDI-HĐQT dated 10 April 2026 by BOM on the adjustments of investment decision for Building Complex Project at No. 10 Trung Kinh:

The GMS listened to Mr. Dao Ngoc Vinh - BOM Vice Chairman, on behalf of the GMS Chairing Board, explaining the Submission Letter No. 260410.03 TTr./TEDI-HĐQT dated 10/4/2026 by BOM on the adjustments of investment decision for Building Complex Project at No. 10 Trung Kinh, with details as follows:

- (1) Investor name: Transport Engineering Design Inc.
- (2) Project name: Building Complex Project at No. 10 Trung Kinh.
- (3) Project objective: Construction of building complex for the purpose of commerce, service, office, headquarter of TEDI and real estate business.
- (4) Project scale:
 - Total land area: 2,581m²
 - Number of floors: 28 floors, number of basements: 03 basements
 - Total construction area: ~42,880m², including
 - + Total area of basements: ~6,613.5m²
 - + Total area of floors: ~36,266.5 m²
 - Building height: ~114.2m
 - Construction density: ~49.9%
 - Land use coefficient: ~12.97%
- (5) Estimated project investment cost: 874.923 billion VND, including:
 - Investor's capital: 175 billion VND
 - Mobilized capital: 699.923 billion VND
- (6) Project life: 50 years from the date of land provided, land rent, land use purpose changed.
- (7) Project location: Lot HH3 (K7-6) QHPK H2-2
- (8) Implementation period: Quarter II/2025-Quarter II/2029.

8. Submission Letter No. 260410.04 TTr./TEDI-HĐQT dated 10 April 2026 by BOM on the orientation of TEDI Development Strategy in 2026-2035 Period and Vision to 2050

The GMS listened to Mr. Dao Ngoc Vinh - BOM Vice Chairman, on behalf of the GMS Chairing Board, explaining the Submission Letter No. 260410.04 TTr./TEDI-HĐQT dated 10/4/2026 by BOM on the orientation of TEDI Development Strategy in 2026-2035 Period and Vision to 2050, with details as follows:

I. MISSION, VISION AND CORE VALUES

1. **Mission:** "Creating sustainable value for every construction project"
2. **Vision:** "Maintaining the position of leading construction consultant in Vietnam, reaching the regional and international level"
3. **Core values:** "Independence - Creativity - Honesty - Responsibility"

II. STRATEGIC OBJECTIVES

II.1. General objectives.

Maintain the position of leading transport infrastructure consulting firm in Vietnam, build a reputable brand regionally and internationally. Step by step expand into the fields of investment consultancy, development consultancy, office and transport and industrial infrastructure investment, and other potential business lines.

II.2. Specific objectives.

1. Regarding position and market:
 - 1) TOP 1 in transport infrastructure consultancy in Vietnam in terms of revenue and the number of large and important projects applying advanced technology for the first time.
 - 2) Leading in survey and design of high-speed railway and Metro projects in urban areas.
 - 3) Striving for a minimum of 30% market share of transport infrastructure projects financed by State budget and large private investors.
2. Regarding products and services:
 - 1) 100% of design projects applying high technical standards and BIM.
 - 2) Step by step expanding into the fields of investment consultancy, development consultancy, office and transport and industrial infrastructure investment. Developing at least 03 new products or services suitable to TEDI's capacity.
 - 3) Client satisfaction rate $\geq 95\%$ on all products and services.
3. Regarding personnel and organization:
 - 1) Increasing the scale of human resource to meet the requirements of production and business growth, and business line development.
 - 2) Annually, at least 80% of employees to be trained and key personnel accounting for at least 90%.
 - 3) Growth rate of labor productivity higher than that of revenue.
 - 4) Growth rate of the employees' real incomes higher than the inflation rate and under the leading group of transport infrastructure consulting market.
4. Regarding technology and innovation:
 - 1) 100% of design and supervision processes digitalized.
 - 2) Applying artificial intelligence (AI) in management and production.
 - 3) Applying at least 5 technological innovation solutions per year.
 - 4) Integrating AI and Big Data in important projects.
5. Regarding sustainable development:
 - 1) Minimizing the paper and energy consumption by full digital transformation of internal processes.
 - 2) Applying green and sustainable criteria in production and business activities.

- 3) Reducing carbon emissions in production and business activities.
- 4) Supporting community or educational projects related to infrastructure and transportation every year.
6. Regarding investment:
 - 1) Completing the investment project in land lot No. 10 Trung Kinh and studying investments in other land lots;
 - 2) Investing in other fields suitable to TEDI's capacity.
 - 3) TEDI's investments subject to careful appraisal, with low risk tolerance threshold.
 - 4) Increasing the efficiency of investment and exploitation of assets on land.
7. Regarding business growth:
 - 1) Revenue from transport infrastructure consulting services
 - Revenue growth rate: In accordance with Vietnam's economic growth target for 2026-2035 period, with details as follows:
 - + 2026-2030: 10%/year.
 - + 2031-2035: 7%-8%/year.
 - Ratio of after-tax profit and revenue: Not lower than 6.5%.
 - 2) Revenue from other activities:
 - Revenue from investment activities:
 - + Investment in the subsidiaries: Increase by 10%/year.
 - + Real estate projects: Revenue generated from 2030.
 - Development consultancy: Striving for a minimum of 03 projects.
 - Other potential fields: Effectively supporting the main business line, ensuring the revenue growth targets.
8. Regarding capital:
 - 1) Charter capital of TEDI: In case of increasing charter capital, using the undistributed after-tax profit under the form of paying dividends in shares to the existing shareholders.
 - 2) Charter capital of the subsidiaries: In case of increasing charter capital, using the undistributed after-tax profit under the form of paying dividends in shares to the existing shareholders and/or mobilizing capital from the existing shareholders.

9. Report and submission letter by BOS:

The GMS listened to Ms. Pham Thi Lan Huong - BOS Head explaining:

- 1) BOS's report on 2025 performance results, 2026 activity plan;
- 2) BOS's submission letter on the list of candidate auditing companies to audit 2026 financial statements and requesting for authorization to TEDI BOM to decide on selecting one of the following three auditing companies:
 - (1) An Viet Auditing Co., Ltd.
 - (2) AASC Auditing Co., Ltd.
 - (3) Ernst & Young Vietnam Co., Ltd.

10. Discussion and voting on the issues presented to the GMS:

The GMS discussed the reports and submission letters by BOM and BOS, with details as follows:

Comments:

- 1) Shareholders TED020 – Mr. Hà Minh
TEDI's business results for 2025 show impressive growth.

The proposal from TEDI's Board of Directors to adjust the investment decision for the 10 Trung Kinh commercial, service, and office building project, increasing the number of floors from 25 to 28, is a very

correct decision, and the investment efficiency will increase. This is a step forward for TEDI, its first time investing in such a large-scale project.

With CONICO's experience in investing in and building a 24-story headquarters from 2017-2019, controlling cash flow, progress, and project quality is very important; poor control will increase the total investment cost.

TEDI needs to consider establishing a professional Project Management Board or hiring a professional unit to manage the project to closely monitor it.

With its experience and as a shareholder of TEDI, CONICO is ready to cooperate with TEDI to ensure the quality and progress of the project and bring it into operation as soon as possible.

Explanations: Mr. Pham Huu Son – Chairman of the BOM of TEDI

In 2025, the General Shareholders' Meeting approved the investment decision for the project with 25 above-ground floors. To comply with current regulations and increase the project's investment efficiency, the Board of Directors proposed adjusting the number of above-ground floors to 28.

TEDI is currently recruiting experienced and professional personnel to manage the project professionally, closely controlling cash flow, progress, and project quality, striving to save costs and not exceed the total projected investment.

Currently, the procedures for obtaining approval of the project's investment policy and investor have completed the phase of seeking opinions from relevant agencies and the People's Committee of Yen Hoa Ward. The Hanoi Department of Finance is compiling opinions and submitting them to the Hanoi People's Committee for consideration.

The project complies with all current legal regulations, so it is expected to be approved by the Hanoi People's Committee soon, and the process of hiring consultants to prepare the Feasibility Study Report and Technical Design is underway, with construction expected to begin in early 2027. The construction is expected to take 2 years (2027-2028), with completion scheduled for 2029.

11. Submission Letter No. 260423-01 TTr./TEDI-HĐQT dated 23 April 2026 by BOM on the dismissal of BOS member and election of additional BOS member for Term III (2024-2029)

The GMS listened to Ms. Đỗ Thị Phương Lan - BOM Member, on behalf of the GMS Chairing Board, explaining the Submission Letter No. 260423-01 TTr./TEDI-HĐQT dated 23/4/2026 by BOM on the dismissal of BOS member and election of additional BOS member for Term III (2024-2029), with details as follows:

1. Approve the dismissal of BOS member for Term III (2024-2029) based on the letter of resignation by Ms. Pham Thi Lan Huong, Head of TEDI BOS.
2. Approve the number of additional members to be elected for BOS for Term III (2024-2029): 01 member

The GMS voted to approve the dismissal of BOS member and election of additional BOS member for Term III (2024-2029) by raising voting cards, with results as follows:

Voting results: 100 % of attending shares with voting rights presented agreement. 0 % of attending shares presented disagreement and no other opinions.

12. Submission Letter No. 260429-01 TTr./TEDI-HĐQT dated 20 April 2026 by BOM on the list of candidates for election of additional BOS member for Term III (2024-2029)

The GMS Meeting listened to Ms. Đỗ Thị Phương Lan - BOM Member, on behalf of the GMS Chairing Board, explaining the Submission Letter No. 260429-01 TTr./TEDI-HĐQT dated 29/4/2026 by BOM on the list of candidates for election of additional BOS member for Term III (2024-2029), with details as follows:

As of 17h00, 28/4/2026 (deadline for self-nomination, nomination of candidates for election of additional BOS member for Term III (2024-2029)), TEDI BOM received the following letters of nomination and self-nomination with the following candidates:

- Number of candidates nominated, self-nominated to BOS: 01 candidate

After reviewing the letter of nomination, self-nomination of candidates in comparison with prevailing regulations and TEDI Charter, results of nomination, self-nomination of candidates for BOS member for Term III (2024-2029) are as follows:

- Number of candidates qualified for election of additional BOS member for Term III (2024-2029): 01 candidate

List of candidates for election of additional BOS member: 01 candidate, with details as follows:

- Full name: NGO PHAM DUC TRINH. Gender: Male;
- Nationality: Vietnamese;
- Birthdate: 27/12/1995;
- ID: 079095021064 issued on 28/4/2021 by Police Department on Administration Management of Social Order

(Letter of nomination by shareholders and CV of the above candidate have been included in additional GMS documents sent to shareholders)

The GMS voted to approve the list of candidates for election of additional BOS member for Term III (2024-2029) by raising voting card with results as follows:

Voting results: 100 % of attending shares with voting rights presented agreement. 0 % of attending shares presented disagreement and no other opinions.

13. Voting:

Mr. Vo Hoang Ha - Head of Vote Counting Committee guided the voting and announced the results by the Shareholders' Status Verification Committee on the developments of shareholders attending the GMS before the voting time as follows:

The total number of shareholders attending the GMS was 63 shareholders (46 shareholders were present and 17 shareholders authorized their representatives to attend the GMS), representing the ownership of 11,580,280 shares, equal to 92.64% of the number of voting shares of TEDI.

14. Vote counting results:

Mr. Vo Hoang Ha - Head of the Vote Counting Committee announced the results of the vote counting on the issues submitted to the GMS, with details as follows:

- Total number of votes issued: 46 votes, representing 11,520,280 shares, equal to 100% of the voting shares present at the GMS and 92.64% of the voting shares.
- Total number of votes collected: 44 votes, representing 11,568,579 shares, equal to 100% of the voting shares present at the GMS.
- Number of valid votes: 44 votes, representing 11,568,579 shares, equal to 100% of the votes collected.
- Number of invalid votes: 0 votes, representing 0 shares, equal to 0% of the votes collected.
- Vote counting results:

TT	Issue voted	Agree		Disagree		No comments		Invalid		Result
		Number of shares	%	Number of shares	%	Number of shares	%	Number of shares	%	
1	Report by BOM	11.568.579	100	0	0	0	0	0	0	Passed
2	Report by BOS	11.568.579	100	0	0	0	0	0	0	Passed
3	2025 audited financial statements	11.568.579	100	0	0	0	0	0	0	Passed
4	2025 after-tax profit distribution plan	11.568.579	100	0	0	0	0	0	0	Passed
5	Settlement of remuneration for BOM & BOS in 2025	11.568.579	100	0	0	0	0	0	0	Passed

TT	Issue voted	Agree		Disagree		No comments		Invalid		Result
		Number of shares	%	Number of shares	%	Number of shares	%	Number of shares	%	
6	2026 business plan	11.568.579	100	0	0	0	0	0	0	Passed
7	2026 after-tax profit distribution plan	11.568.579	100	0	0	0	0	0	0	Passed
8	Estimated remuneration for BOM & BOS members in 2026	11.568.579	100	0	0	0	0	0	0	Passed
9	List of candidate auditing companies for audit of 2026 FS	11.568.579	100	0	0	0	0	0	0	Passed
10	Adjustments of investment decision for Building Complex Project at No. 10 Trung Kinh	11.568.579	100	0	0	0	0	0	0	Passed
11	Orientation of TEDI Development Strategy in 2026-2035 Period and Vision to 2050	11.568.579	100	0	0	0	0	0	0	Passed

(Minutes of Vote Counting is attached)

According to Point d, Clause 1, Article 27, the Resolution on “investment project or sale of assets with value of thirty five percent (35%) of total asset value or more specified in the most recent financial statement of TEDI” is passed if approved by shareholders representing sixty five percent (65%) of total votes of all shareholders attending the GMS and according to Clause 2 - Article 27 - TEDI Charter, “resolutions are passed if approved by more than fifty percent (50%) or more of total votes of all shareholders attending the GMS except those stipulated under Clause 1 of the same Article”, the above 11 issues have been passed by the GMS.

15. Announcement of election results:

Mr. Võ Hoàng Hà - Head of Vote Counting Committee announced the results of election of additional BOS member for Term III (2024-2029) as follows:

- Total number of votes issued: 46 votes, representing 11,580,280 shares, equal to 100% of the voting shares present at the GMS and 92.64% of the voting shares.
- Total number of votes collected: 44 votes, representing 11,568,579 shares, equal to 99,9% of the voting shares present at the GMS.
- Number of valid votes: 44 votes.
- Number of invalid votes: 0 vote.
- Vote counting results:

No.	List of candidates for election	Number of votes	%
1	Ngô Phạm Đức Trinh	11,558,579	99.98%

According to the Regulations on election, Ms. Ngô Phạm Đức Trinh has been elected as BOS member for Term III (2024-2029).

(Minutes of Vote Counting is attached)

16. Approval of the Minutes and Resolution of 2025 Annual GMS.

- Mr. Nguyen Cong Tam - Head of the Secretariat presented the draft Minutes and Resolution of the 2025 Annual GMS.
- Mr. Đào Ngọc Vinh, on behalf of the GMS Chairing Board, guided the voting to approve the Minutes and Resolution of the 2025 Annual GMS by raising the voting card with the following results:

Voting results: 100 % of attending shares with voting rights presented agreement. 0 % of attending shares presented disagreement and no other opinions.

Minutes were made and approved at 12h00 on 8 May 2026.

The minutes consist of eleven (11) pages, prepared in Vietnamese and English with the same validity. In case of any discrepancy between the Vietnamese and English versions, the Vietnamese version shall prevail for application.

Hanoi, 8 May 2026

**GMS SECRETARIAT
HEAD**



Nguyen Cong Tam

**ON BEHALF OF GMS CHAIRING BOARD
CHAIRPERSON**




Pham Huu Son

THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

SHAREHOLDERS' STATUS VERIFICATION REPORT
2026 ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS
TRANSPORT ENGINEERING DESIGN INC. (TEDI)

At 09:15 AM on May 8, 2026, at the headquarters of Transport Engineering Design Inc. (TEDI), located at No. 278 Ton Duc Thang Street, O Cho Dua Ward, Hanoi City.

According to Decision No. 91/QĐ-TEDI dated March 17, 2026, issued by the Board of Management of TEDI, the Shareholders' Status Verification Committee is composed of the following members:

1. **Mr. Ngo Nam Ha** - Head of the Committee
2. **Mr. Le Tien Loc** - Member
3. **Ms. Nguyen Thi Minh Huong** - Member

The Committee conducted the verification of shareholder status for attending the 2026 Annual General Meeting of Shareholders, with the following results:

- **Total number of shareholders of TEDI: 204**
- **Total number of shareholders attending the Meeting: 59**

Including:

- Shareholders attending **in person: 42**
- Shareholders attending **by proxy: 17**

These shareholders represent the ownership of **11,355,880 shares**, equivalent to **90.85%** of the total voting shares of TEDI.

Pursuant to the Law on Enterprises No. 59/2020/QH14 and the Charter of TEDI, the Shareholder Status Verification Committee hereby declares that the 2026 Annual General Meeting of Shareholders of TEDI is **legal, valid, and qualified** to proceed.

This report was prepared at 09:15 AM on May 8, 2026, and was publicly presented before the Meeting.

(List of attending shareholders attached)

SHAREHOLDER STATUS VERIFICATION COMMITTEE

HEAD OF COMMITTEE

MEMBER

MEMBER

Ngo Nam Ha

Nguyen Thi Minh Huong

Le Tien Loc

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

REPORT ON
THE ATTENDANCE OF SHAREHOLDERS AND AUTHORIZED
REPRESENTATIVES
AT THE 2026 ANNUAL GENERAL MEETING
OF SHAREHOLDERS TRANSPORT ENGINEERING DESIGN INC - JSC

Pursuant to the Law on Enterprises No. 59/2020/QH14 approved by the 14th National Assembly of the Socialist Republic of Vietnam on June 17, 2020; Pursuant to the Charter on the Organization and Operation of Transport Engineering Design Inc - JSC;

Pursuant to Decision No. 91/QĐ-TEDI dated March 17, 2026, of the Board of Directors regarding the establishment of the Shareholder Eligibility Verification Committee for the 2026 AGM.

1. Composition of the Shareholder Eligibility Verification Committee at the 2026 Annual General Meeting of Shareholders includes:

- Mr. Ngo Nam Ha – Head of the Committee
- Mr. Le Tien Loc – Member
- Ms. Nguyen Thi Minh Huong – Member

2. Attendance of shareholders and authorized representatives at the 2026 Annual General Meeting of Shareholders:

No.	Time	Number of shareholders and authorized representatives attending the AGM	Number of shares owned and authorized	Percentage % (compared to total voting shares)
1	At 09:15	59 shareholders	11,355,880	90.85%
2	At 11:30	63 shareholders	11,580,280	92.64%

This minute was prepared in 02 copies at 11:30 on May 08, 2026, and is archived at the Office of the Board of Directors of Transport Engineering Design Inc - JSC.

SHAREHOLDER ELIGIBILITY VERIFICATION COMMITTEE
HEAD OF COMMITTEE MEMBER MEMBER



Ngô Nam Hà



Nguyễn Thị Minh Hương



Lê Tiến Lộc

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

BALLOT COUNTING MINUTES FOR VOTING
ON AGENDA ITEMS SUBMITTED TO THE 2026 ANNUAL GENERAL
MEETING OF SHAREHOLDERS

Pursuant to the Charter of Organization and Operation of the Transport Engineering and Design Corporation – JSC.

Pursuant to the results of the Election and Ballot Counting Committee election at the 2026 Annual General Meeting of Shareholders of the Transport Engineering and Design Corporation – JSC.

Pursuant to the reports and proposals of the Board of Directors and the Supervisory Board at the 2026 Annual General Meeting of Shareholders;

Pursuant to the Working Regulations approved by the 2026 Annual General Meeting of Shareholders;

The Ballot Counting Committee consists of:

1. Mr. Võ Hoàng Hà – Chairperson
2. Mr. Vũ Thành Trung – Member
3. Mr. Trần Huy Tuấn – Member
4. Mr. Nguyễn Minh Tùng – Member
5. Mr. Bùi Xuân Hạnh – Member
6. Mr. Lê Tiến Lộc – Member
7. Mr. Phạm Minh Giang – Member

The Election and Ballot Counting Committee proceeded to count the voting ballots. The detailed ballot counting results are as follows:

Item 1: Approval of the Board of Directors' Activity Report

- Total voting ballots: **11,568,579**, representing **100%** of total voting ballots of attending shareholders.
- Total valid ballots: **11,568,579**, representing **100%** of total voting ballots of attending shareholders.

- Invalid ballots: **0**, representing **0%** of total voting ballots of attending shareholders.
- Votes in favor: **11,568,579**, representing **100%** of total voting ballots of attending shareholders.
- Votes against: **0**, representing **0%** of total voting ballots of attending shareholders.
- Abstentions: **0**, representing **0%** of total voting ballots of attending shareholders.

Conclusion: The General Meeting approved the Board of Directors' Activity Report.

Item 2: Approval of the Supervisory Board's Activity Report

- Total voting ballots: **11,568,579**, representing **100%** of total voting ballots of attending shareholders.
- Total valid ballots: **11,568,579**, representing **100%** of total voting ballots of attending shareholders.
- Invalid ballots: **0**, representing **0%** of total voting ballots of attending shareholders.
- Votes in favor: **11,568,579**, representing **100%** of total voting ballots of attending shareholders.
- Votes against: **0**, representing **0%** of total voting ballots of attending shareholders.
- Abstentions: **0**, representing **0%** of total voting ballots of attending shareholders.

Conclusion: The General Meeting approved the Supervisory Board's Activity Report.

Item 3: Approval of the 2025 Audited Financial Statements

- Total voting ballots: **11,568,579**, representing **100%** of total voting ballots of attending shareholders.
- Total valid ballots: **11,568,579**, representing **100%** of total voting ballots of attending shareholders.
- Invalid ballots: **0**, representing **0%** of total voting ballots of attending shareholders.
- Votes in favor: **11,568,579**, representing **100%** of total voting ballots of attending shareholders.
- Votes against: **0**, representing **0%** of total voting ballots of attending shareholders.
- Abstentions: **0**, representing **0%** of total voting ballots of attending shareholders.

Conclusion: The General Meeting approved the 2025 Audited Financial Statements.

Sic
Tô
TU
GIA
10/

Item 4: Approval of the 2025 After-Tax Profit Distribution Plan

- Total voting ballots: **11,568,579**, representing **100%** of total voting ballots of attending shareholders.
- Total valid ballots: **11,568,579**, representing **100%** of total voting ballots of attending shareholders.
- Invalid ballots: **0**, representing **0%** of total voting ballots of attending shareholders.
- Votes in favor: **11,568,579**, representing **100%** of total voting ballots of attending shareholders.
- Votes against: **0**, representing **0%** of total voting ballots of attending shareholders.
- Abstentions: **0**, representing **0%** of total voting ballots of attending shareholders.

Conclusion: The General Meeting approved the 2025 After-Tax Profit Distribution Plan.

Item 5: Approval of the 2025 Remuneration Settlement for Members of the Board of Directors and Supervisory Board

- Total voting ballots: **11,568,579**, representing **100%** of total voting ballots of attending shareholders.
- Total valid ballots: **11,568,579**, representing **100%** of total voting ballots of attending shareholders.
- Invalid ballots: **0**, representing **0%** of total voting ballots of attending shareholders.
- Votes in favor: **11,568,579**, representing **100%** of total voting ballots of attending shareholders.
- Votes against: **0**, representing **0%** of total voting ballots of attending shareholders.
- Abstentions: **0**, representing **0%** of total voting ballots of attending shareholders.

Conclusion: The General Meeting approved the 2025 Remuneration Settlement for Members of the Board of Directors and Supervisory Board.

Item 6: Approval of the 2026 Business Production Plan

- Total voting ballots: **11,568,579**, representing **100%** of total voting ballots of attending shareholders.
- Total valid ballots: **11,568,579**, representing **100%** of total voting ballots of attending shareholders.
- Invalid ballots: **0**, representing **0%** of total voting ballots of attending shareholders.

07
300
INT
THE
C
1/6

- Votes in favor: **11,568,579**, representing **100%** of total voting ballots of attending shareholders.
- Votes against: **0**, representing **0%** of total voting ballots of attending shareholders.
- Abstentions: **0**, representing **0%** of total voting ballots of attending shareholders.

Conclusion: The General Meeting approved the 2026 Business Production Plan.

Item 7: Approval of the 2026 After-Tax Profit Distribution Plan

- Total voting ballots: **11,568,579**, representing **100%** of total voting ballots of attending shareholders.
- Total valid ballots: **11,568,579**, representing **100%** of total voting ballots of attending shareholders.
- Invalid ballots: **0**, representing **0%** of total voting ballots of attending shareholders.
- Votes in favor: **11,568,579**, representing **100%** of total voting ballots of attending shareholders.
- Votes against: **0**, representing **0%** of total voting ballots of attending shareholders.
- Abstentions: **0**, representing **0%** of total voting ballots of attending shareholders.

Conclusion: The General Meeting approved the 2026 After-Tax Profit Distribution Plan.

Item 8: Approval of the 2026 Remuneration Budget for Members of the Board of Directors and Supervisory Board

- Total voting ballots: **11,568,579**, representing **100%** of total voting ballots of attending shareholders.
- Total valid ballots: **11,568,579**, representing **100%** of total voting ballots of attending shareholders.
- Invalid ballots: **0**, representing **0%** of total voting ballots of attending shareholders.
- Votes in favor: **11,568,579**, representing **100%** of total voting ballots of attending shareholders.
- Votes against: **0**, representing **0%** of total voting ballots of attending shareholders.
- Abstentions: **0**, representing **0%** of total voting ballots of attending shareholders.

Conclusion: The General Meeting approved the 2026 Remuneration Budget for Members of the Board of Directors and Supervisory Board.

Item 9: Approval of the List of Auditing Firms for the 2026 Financial Statements

121 0 02 000 1/01

- Total voting ballots: **11,568,579**, representing **100%** of total voting ballots of attending shareholders.
- Total valid ballots: **11,568,579**, representing **100%** of total voting ballots of attending shareholders.
- Invalid ballots: **0**, representing **0%** of total voting ballots of attending shareholders.
- Votes in favor: **11,568,579**, representing **100%** of total voting ballots of attending shareholders.
- Votes against: **0**, representing **0%** of total voting ballots of attending shareholders.
- Abstentions: **0**, representing **0%** of total voting ballots of attending shareholders.

Conclusion: The General Meeting approved the List of Auditing Firms for the 2026 Financial Statements.

Item 10: Approval of the Revised Investment Decision for the Construction of the Office, Commercial and Service Building Project at No. 10 Trung Kinh

- Total voting ballots: **11,568,579**, representing **100%** of total voting ballots of attending shareholders.
- Total valid ballots: **11,568,579**, representing **100%** of total voting ballots of attending shareholders.
- Invalid ballots: **0**, representing **0%** of total voting ballots of attending shareholders.
- Votes in favor: **11,568,579**, representing **100%** of total voting ballots of attending shareholders.
- Votes against: **0**, representing **0%** of total voting ballots of attending shareholders.
- Abstentions: **0**, representing **0%** of total voting ballots of attending shareholders.

Conclusion: The General Meeting approved the Revised Investment Decision for the Construction of the Office, Commercial and Service Building Project at No. 10 Trung Kinh.

Item 11: Approval of TEDI's Strategic Development Orientation for the 2026–2035 Period, with Vision to 2050

- Votes in favor: **46 ballots**, equivalent to **11,568,579 shares**, representing **100%** of total shares participating in voting at the meeting.
- Votes against: **0 ballots**, equivalent to **0 shares**, representing **0%** of total shares participating in voting at the meeting.

10/10/2024

- Abstentions: **0 ballots**, equivalent to **0 shares**, representing **0%** of total shares participating in voting at the meeting.
- Invalid ballots: **0 ballots**, equivalent to **0 shares**, representing **0%** of total shares participating in voting at the meeting.

Conclusion: The General Meeting approved TEDI's Strategic Development Orientation for the 2026–2035 Period, with Vision to 2050.

These minutes consist of 06 pages, completed at 11:40 AM on May 8, 2026, and publicly adopted before the General Meeting.

**ON BEHALF OF THE ELECTION
AND BALLOT COUNTING COMMITTEE**

CHAIRPERSON



Võ Hoàng Hà



SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

BALLOT COUNTING MINUTES

**SUPPLEMENTARY ELECTION TO THE SUPERVISORY BOARD – TERM III
(2024–2029)**

TRANSPORT ENGINEERING AND DESIGN CORPORATION – JSC

Pursuant to the Charter of Organization and Operation of the Transport Engineering and Design Corporation – JSC.

Pursuant to the results of the Election and Ballot Counting Committee election at the 2026 Annual General Meeting of Shareholders of the Transport Engineering and Design Corporation – JSC.

The Ballot Counting Committee consists of:

1. Mr. Võ Hoàng Hà – Chairperson
2. Mr. Vũ Thành Trung – Member
3. Mr. Trần Huy Tuấn – Member
4. Mr. Nguyễn Minh Tùng – Member
5. Mr. Bùi Xuân Hạnh – Member
6. Mr. Lê Tiến Lộc – Member
7. Mr. Phạm Minh Giang – Member

The Presiding Board announced the list of nominated and self-nominated candidates for the Supervisory Board, which was unanimously approved by the General Meeting.

The number of seats to be elected to the Supervisory Board is **01 (one)**, **The name: Ngo Pham Duc Trinh.**

The Election and Ballot Counting Committee announced the election rules and principles to the General Meeting. Election results will be calculated based on the number of shares owned or represented with voting rights by each officially attending shareholder.

The Committee distributed ballots, supervised the voting process, collected ballots, and proceeded with counting. The detailed results are as follows:

1. **Total ballots issued:** 46 ballots, representing **11,580,280 shares**, equal to **92.64%** of voting shares.



2. **Total ballots collected:** 44 ballots, representing **11,568,579 shares**, equal to **92.55%** of voting shares.
-

List of Candidates for the Supervisory Board:

1. Ngô Phạm Đức Trình
- Valid ballots: 44
 - Invalid ballots: 0

Ballot Counting Results:

No.	Full Name	Votes Received	Percentage
-----	-----------	----------------	------------

1	Ngô Phạm Đức Trình	11,558,579	99.91%
---	--------------------	------------	--------

List of Elected Members to the Supervisory Board:

Based on the ballot counting results, the approved election rules, and the Corporation's Charter, the following individual has been **elected** to the Supervisory Board of the Transport Engineering and Design Corporation – JSC, Term III (2024–2029):

No.	Full Name	Votes Received	Percentage
-----	-----------	----------------	------------

1	Ngô Phạm Đức Trình	11,558,579	99.91%
---	--------------------	------------	--------

These minutes consist of 2 pages, completed at 11:30 AM on May 8, 2026, and publicly adopted before the General Meeting.

**ON BEHALF OF THE ELECTION
AND BALLOT COUNTING COMMITTEE**

CHAIRPERSON



Võ Hoàng Hà

